

SỐ 197 - GIÁ 0\$40

3 AVRIL 1944

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

19742

Tuần sau, đón coi
một tập báo chi rõ cho ta
về mọi nỗi nguy hiểm của

BOM, BẠN

của chiến-tranh vi-trùng,
hơi độc, nói tóm lại của

CHIẾN-TRANH KHOA-HỌC

Một tập-báo như thế là một lá bùa
hộ-mệnh cho mọi gia-đình.

Đọc T. B. C. N. số sau,
các bạn sẽ thấy các
phương-pháp phòng-thủ
thụ-động để tránh tai
nạn do các phi-cơ oanh-
tạc gây nên (tấn cù,
tránh bom, đào hầm trú
àn, mặt nạ phòng hơi
độc v.v...)

Các bạn sẽ thấy sức
mạnh của bom như thế
nào; bom nào nguy hiểm;
một quả bom có thể giết
được nhiều nhất bao
nhiêu người; hầm trú ẩn
phải xây bằng gì và xây
thế nào thì có hy vọng
tránh được bom.

Hãy đọc T. B. C. N. số sau để biết
hỏi về bom và rõ trước các cách
để phòng bom vi-trùng, bom phát
hỏa, bom át-săng và những trận
mây hơi độc cực kỳ nguy-hiểm.

Tuần-lê Quốc-tê

Theo tin hăng Transocéan thì tình hình mặt trận
Nga vẫn nghiêm trọng. Hồng quân vẫn tiếp tục
tấn công khắp từ khu phía nam Ukraine cho đến
khu giữa mặt trận ở miền Vitebsk và tại nhiều
nơi Hồng quân vẫn tiếp được khá mạnh. Ở khu
Nikolaev Hồng quân đang tiến đánh vào hải cảng
đó và đang cố tiến qua sông Bug. Ở miền bắc
Bessarabie thuộc đất nước Lô, dưới sức tấn công
mãnh liệt của quân Nga, và từ quân Đức lại
phải rút lui khỏi hai thị trấn Balti ở giữa hai con
sông Pruth và Dniestr và Proskurov trên đất Nga.
Tin Mac-ur-khoa lại nói Hồng quân vừa khải: hực
được cả thành Cernaui (Czeronoi) thành Der-zh-
naga trên đường xe lửa từ Luow đến Odessa và
thành Voznessensk ở miền hạ lưu sông Bug. Quân
Nga hiện đã vào tới ngoại châu thành Kamenets-
Podolski một thị trấn ở miền đông bắc Cernaui
cách độ 40 cây số về cách biên thủy Lô độ 15 cây
số. Tin Nga lại báo Hồng quân đã vượt qua sông
Dniestr trên một khoảng rộng.

Ở bán đảo Crimée, nhiều đại quân Nga lại bắt
đầu tấn công kịch liệt từ mặt bắc và mặt đông,
trận này hiện nay đang rất là dữ dội. Một mặt
quân Nga đánh từ phía bắc xuống eo đất Perekop
và một mặt đánh từ phía đông sang vào bán đảo
Kereth. Các đại quân đánh ở khu Crimée phần
nhiều đến là quân tinh nhuệ. Ở khu giữa mặt trận
tại miền Vitebsk, quân Nga lại vừa mở trận tấn
công nhưng không có kết quả gì. Khu phía bắc
mặt trận Nga vẫn không thay đổi.

Ở Ý, trong khu Cassino, trận thế đối bên vẫn
không thay đổi. Trận Cassino đã khiến bộ tư-lệnh
đồng-minh rất thất vọng vì đồng-minh tưởng rằng
sau các trận ném bom kịch liệt cách đây mấy
hôm đã có thể chọc thủng được phòng tuyến Đức.
Đến nay không những quân Anh, Mỹ không chọc
được phòng tuyến Đức lại phải củng cố với các toán
quân Đức luôn luôn lợi vào chiến tuyến đồng-minh.
Còn ở khu Nettano sau 6 tuần lễ kịch chiến quân
đồng-minh vẫn chưa liên lạc được với đại đội lữ
quân Anh thứ 8 và lữ đoàn Mỹ thứ 5 mặc dầu
đồng-minh đã dùng rất nhiều đạn và chiến cụ.

Mặt trận không chiến ở Tây Âu vẫn rất dữ dội.
Cả kinh thành Bá-linh và kinh-thành Luân-đôn
đều bị đánh phá luôn luôn và các trận đánh phá
đều rất kịch liệt. Cả hai thị trấn ở Pháp cũng

(xem tiếp trang 26)

Từ số sau, T.B.C.N. sẽ bán năm hào một số

Báo T.B.C.N. bao giờ cũng vẫn được các
bạn tin yêu, từ trước đến nay vẫn luôn luôn
nghĩ cách cho vấn bài hay, có nhiều tranh
ảnh đẹp, và bản một giá rẻ để ai cũng có thể
mua được.

Cả may, tình thế hiện thời không để cho
chúng tôi duy-trì mãi cái giá hai hào rưỡi.
Càng với các tuần báo có tiếng ở đây, từ
hai hào rưỡi, chúng tôi đã phải tăng giá báo
lên bốn hào.

Bốn hào một số báo, cái giá tiền như thế
kề là to, nhưng so với các thứ khác hiện
thời thì vẫn còn là rẻ, nhất là đối với một tờ
báo kỳ nào làm cũng công phu, kỳ nào cũng
nhiều tranh ảnh như tờ T. B. C. N. của các
ngài. Chúng tôi chịu hết các sự thiệt thòi, dù
lúc này có muốn nghìn sự, các chất thuốc để
in ảnh, phim ảnh, thuốc in, các chất thuốc để
in ảnh, hiểm quá, có mua được cũng phải khó
khăn mà trả một giá rất cao; lại còn công in
đất gần gấp hai và việc giấy má ai cũng biết
là khan quá lắm.

Ra được báo lúc này là một sự cực khó,
là một sự hi-sinh; mà có giấy để in lại càng

Cùng các bạn mua báo T. B. C. N. ở Camodge

Kể từ ngày nay M. Vă-văn - Rôt
cố động viên của bản chí ở Nam-
kỳ sẽ lần lượt đi cố động và thu
tiền các bạn mua báo ở các nơi thuộc
hạt Cao-mên. Vậy các bạn mua báo
T. B. C. N. ở Cao-mên từ nay nếu ở
xa nơi mua bưu phiến thì xin các giao
dịch và giá tiền báo với M. Vă-văn Rôt
là một cố động viên rất có tin nhiệm
của bản chí vậy.

Kính cáo
TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT

khó quá. Bởi thế, có giấy để in là một điều
may. T. B. C. N. vì do mấy kỳ nay phải ép
lòng in một thứ giấy bản xấu mà mua được
quá.

Nhiều bạn đọc từ Bắc tới Nam có lòng
yêu báo nhưng không hiểu cho tình-thế,
viết thư về hỏi chúng tôi sao không tìm
một thứ giấy đẹp hơn để in cho rõ ràng
hơn.

Đề đáp lại câu hỏi đó, chúng tôi từ kỳ
trước đã vượt trảm nghìn sự khó khăn mua
cho được thứ giấy tốt để in báo của các
ngài. Như các bạn thấy, tuần này giấy tốt
hơn, mịn hơn và trắng hơn; chữ in vì thế
được rõ, các tranh ảnh đẹp hơn, nhưng cũng
chính vì thế mà chúng tôi không thể in sinh
thêm, trong lúc chúng tôi đã vui lòng chịu hi
sinh bao nhiêu thứ khác.

Thật là một điều vạn bất đắc dĩ, từ số sau
T. B. C. N. bắt buộc phải bán thêm mỗi số
một hào. Một hào, chúng tôi chỉ vừa đủ
dùng để trả thêm tiền thứ giấy bản tốt hiện
đang dùng mà thôi. Bởi vậy chúng tôi
có thể chắc chắn ngay từ bây giờ rằng
giá T. B. C. N. tuy tăng, nhưng các bạn
vẫn vui lòng trả, trước là để đỡ chúng tôi,
sau là để giúp cho tờ báo độc lập độc nhất
nay của các ngài vượt được những sự
khó khăn hiện tại.

Giá mua báo hàng năm vì lẽ đó cũng tăng
như sau này:

Ba tháng	6\$00
Sáu tháng	11\$00
Một năm	20\$00

Năm hào một số T. B. C. N., mới nghe tưởng
là to, nhưng so với các thứ khác thì món ăn
tinh thần cao quý này còn rẻ gấp trăm gấp
nghìn thứ khác.

Các bạn, để chúng tôi, giúp chúng tôi,
cố động cho chúng tôi, tức là làm một việc
cao quý và trong sạch vậy.

T. B. C. N.

Vấn ngòi lửa ấy lại gây nên cuộc chiến - tranh thế - thảm lẫn này !

Đây là bài văn dịch của một tờ báo Tàu đã lược thuật bài « Chiến-tranh về tư-tướng ở Âu-châu » trong tạp chí Thế-kỷ hai mươi xuất bản ở nước Nhật giữa lúc cuộc Âu-châu đại chiến lần thứ nhất đang xảy ra. Trong bài tác giả bàn xét rất rõ ràng, tìm ra được cái căn nguyên đã gây nên cuộc tương tàn tương sát rất nên ghê gớm ấy.

Thảm thoát chẳng bao ngày, cuộc thế-giới đại chiến thứ hai lại kế tiếp diễn ra ngay, dằng dai tới nay đã gần năm năm rồi, càng ngày càng dữ, mà xét ra cũng vẫn một ngòi lửa ấy, chỉ tạm dập tắt rồi lại cháy bùng lên. Vậy xin thuật lại sau đây, để các bạn xem xét.

T. B. C. N.

Sự đánh nhau của nước này với nước khác, sự tranh nhau của người nọ với người kia, nguyên nhân có rất nhiều, mà chủ cốt yếu là do ở tư-tướng khác nhau. Nói cho rõ, tức là căn-bản tư-tướng đạo-đức sai khác nhau vậy. Sự chiến-tranh đã nhân đó mà sinh ra, thì không có phương-pháp gì hòa-giải được, cho nên mới khi cuộc chiến-tranh đột nhiên phát ra, chẳng những nạn chiến-tranh về quân-sự từ đó bắt đầu, mà nạn chiến-tranh về tư-tướng cũng từ đó mà càng kịch-liệt.

Gọi là chiến-tranh tư-tướng, là do những nhà văn-học, nhà tư-tướng ở các nước đánh nhau, đều theo những điều nhận thấy về triết-học, tôn-giáo, luân-lý, căn-cứ về học-lý, suy rộng điều chủ-trương của nước mình, để tỏ bày với các nhà tư-tướng khắp thế-giới. Họ nhân đó có ý biểu dương chính nghĩa nhân đạo của nước mình đã nên lên là hay là phải, mà nước địch là sai, là lầm vậy.

Cuộc đại chiến Âu-châu lần này, các nước đánh nhau ở trên đất, trên không, mặt bể, đem hết những khí giới đạn dược gồm ghê gớm giết nhau. Về ba mặt triết-học, tôn-giáo, luân-lý lại càng dễ gọi nên cuộc chiến-tranh về tư-tướng. Chiến trường rộng-rãi, chiến-tranh thế-thâm, đủ làm cho người ta lại phách kinh hồn.

Đại-tướng Brenhardi nước Đức là một chiến-lược gia trứ danh, vài năm sau cuộc Phô Pháp chiến-tranh (1870-1871) từng viết một cuốn sách nhan là « Nước Đức ý-chí với cuộc chiến-tranh lần thứ hai ». Trong sách ấy không những về các vấn đề sau cuộc Phô Pháp chiến-tranh, nên đánh với nước nào, hòa với nước nào, cũng nên dùng chiến-lược, chiến-thuật thế nào, hết thấy đều bàn rõ không sót. Ngoài ra về triết-học, luân-lý, tôn-giáo, cũng nói rõ những mối quan-hệ của ba cái ấy với võ lực như thế nào, thực có thể hào là một bộ sách triết-học chiến-tranh vậy. Nay tạm gác phần bàn về quân-sự ở trong cuốn sách ấy, chỉ nói qua về phần triết-lý ra sau này :

Đại-tướng Brenhardi cho chiến-tranh là mẹ đẻ ra muôn vật, nói chiến-tranh là một việc rất trọng yếu của vạn vật tương Darwin xét định sự thực của người giỗ-man trước vài ngàn năm đã sớm có những cuộc cạnh tranh sinh tồn, nhận ra một việc chiến-tranh thực là sức chủ-động hóa hết thấy việc người làm cho tiến bộ, cao khiết, lương thiện. Nên báo kết quả của chiến-tranh có thể chống những cái bất đức mà đón những cái tiến bộ, cao thượng đạo đức mà phát huy về sáng sủa của loài

người với thế-giới. Lại xưng tụng chủ-nghĩa quân quốc của nước Đức, cho rằng đó tức là cái làm cho nước Đức có thể vĩnh-viễn phồn-vinh mà làm nên một phần tử thích-hợp, mạnh mẽ ở trên thế-giới này. Trái thế, thì tất là bị diệt vong đã lâu rồi. Còn đâu đến nay nữa. Tóm lại, cái thuyết của đại-tướng có thể lấy một lời mà bao quát: « Võ lực tức là điều thiện » đó mà thôi. Cho được thêm rõ nữa, xin dẫn một tiết ở trong sách ấy như sau này :

« Võ lực là điều thiện không gì bằng. Muốn biết điều thiện là thế nào, nên xét ở chỗ chiến-tranh ra sao. Xét về phần sinh vật học, những điều gọi là thiện ác, đều nhân ở sự được thua về chiến-tranh mà định. Đã định được thì hết thấy các cái đều định theo. »

Xem vậy câu ấy, thì biết được chủ ý của tác-giả, chẳng ngoài ở điều kẻ mạnh là kẻ thiện, tức như tục ngữ ta thường nói được làm vua (tức là thiện) thua làm giặc (tức là ác) mà thôi.

Từ trước kia về triết-học, luân-lý học, dù cũng có những tư-tướng giống như thế, nhưng không ai lại như đại-tướng Brenhardi đi thẳng tới cực-đoan. Thuyết của đại-tướng, chủ trọng ở chỗ trên thế-giới này không là vô thì không có thiện, không là mạnh thì không có thiện. Bảo chủ nghĩa xâm lược là việc thiện là chính vậy. Ôi ! võ lực cố nhiên là cái nghĩa thứ nhất trong sự sinh-tồn của động vật và cũng là nguyên động lực về sự tái-sinh. Nhưng mà

cuộc tiến hóa của hết thấy sinh vật, có quả chỉ ở chỗ thật giống yếu để cho giống mạnh giết ăn đó không ? Ngoài ra, quả không còn có ngách lối gì để tiến hóa nữa ư ? Đó là điều mà các học giả ngày nay không thể tin chắc mà không phải ngờ vậy.

Chủ-nghĩa « võ lực tức là thiện » đã xuất hiện ở tư-tướng giới Âu-châu, các học giả nước Anh bên xô ra công-kích. Lại công-kích luôn cả thuyết « ý-chí của thể lực » đó Nietzsche xướng ra cũng là chủ-nghĩa mạnh ăn thịt yếu.

Nhân đó về phe cho nước Đức là phần đối chủ-nghĩa Co-dốc (tức chủ-nghĩa Nietzsche) càng đứng ra chống lại đó, tức là phe liên quân (Anh, Pháp) liền cũng lấy cơ bênh vực chủ-nghĩa Co-dốc mà tiến quân, đem sức mạnh để ép, trái với giáo nghĩa Co-dốc. Còn các quân đội vì đối Đức mà đứng ra đánh nhau, thì gọi là nghĩa quân, vì tự cho là chính nghĩa ở về bên phe mình.

Thượng tư-tướng giới nước Đức cũng không chịu im lặng làm ngơ. Một số bác-sĩ cùng đứng ra đem cái lẽ nước Đức vì chính nghĩa mà khai chiến, bô cáo với thế-giới. Còn các học giả khác cũng đều đem cái chủ ý của một mình bênh vực chính nghĩa của nước nhà. Trong khi ở chiến-trường quân nhân các nước hăm-hở vật lộn nhau trong các sông máu núi thây, thì các nhà tư-tướng ra sức đánh nhau cũng không kém phần kịch liệt. Thuật cuộc chiến-tranh về

MỜI CÔ BẠN :

VỌNG TIẾNG CHUÔNG

Tiểu thuyết giáo dục của NGỌC HOÀN

Giá 2p00

ĐÃ HẾT :

HỒN QUÊ

của Nguyễn Khắc MÀN (sắp tái bản)

CÔ THỦY

của Nguyễn Khắc MÀN (sắp tái bản)

Ng. văn-TRỢ, giám đốc nhà xuất-bản SÁNG, 46 quai Cémenteau H. oi

ĐANG IN :

LÒNG CHA

Tiểu-thuyết giáo dục của Nguyễn-khắc-MÀN, dày 500 trang Tranh ngoài bìa 2 màu của họa sĩ BÌNH, in trên giấy Đồ Phụng hoàng rất quý và rất hiếm đặt tại làng Nghé. — *Loại quý* : Một 10p. 16p. 20p. 25p. 30p. 35p. 40p. 45p. 50p. 55p. 60p. 65p. 70p. 75p. 80p. 85p. 90p. 95p. 100p. 105p. 110p. 115p. 120p. 125p. 130p. 135p. 140p. 145p. 150p. 155p. 160p. 165p. 170p. 175p. 180p. 185p. 190p. 195p. 200p. 205p. 210p. 215p. 220p. 225p. 230p. 235p. 240p. 245p. 250p. 255p. 260p. 265p. 270p. 275p. 280p. 285p. 290p. 295p. 300p. 305p. 310p. 315p. 320p. 325p. 330p. 335p. 340p. 345p. 350p. 355p. 360p. 365p. 370p. 375p. 380p. 385p. 390p. 395p. 400p. 405p. 410p. 415p. 420p. 425p. 430p. 435p. 440p. 445p. 450p. 455p. 460p. 465p. 470p. 475p. 480p. 485p. 490p. 495p. 500p. 505p. 510p. 515p. 520p. 525p. 530p. 535p. 540p. 545p. 550p. 555p. 560p. 565p. 570p. 575p. 580p. 585p. 590p. 595p. 600p. 605p. 610p. 615p. 620p. 625p. 630p. 635p. 640p. 645p. 650p. 655p. 660p. 665p. 670p. 675p. 680p. 685p. 690p. 695p. 700p. 705p. 710p. 715p. 720p. 725p. 730p. 735p. 740p. 745p. 750p. 755p. 760p. 765p. 770p. 775p. 780p. 785p. 790p. 795p. 800p. 805p. 810p. 815p. 820p. 825p. 830p. 835p. 840p. 845p. 850p. 855p. 860p. 865p. 870p. 875p. 880p. 885p. 890p. 895p. 900p. 905p. 910p. 915p. 920p. 925p. 930p. 935p. 940p. 945p. 950p. 955p. 960p. 965p. 970p. 975p. 980p. 985p. 990p. 995p. 1000p. 1005p. 1010p. 1015p. 1020p. 1025p. 1030p. 1035p. 1040p. 1045p. 1050p. 1055p. 1060p. 1065p. 1070p. 1075p. 1080p. 1085p. 1090p. 1095p. 1100p. 1105p. 1110p. 1115p. 1120p. 1125p. 1130p. 1135p. 1140p. 1145p. 1150p. 1155p. 1160p. 1165p. 1170p. 1175p. 1180p. 1185p. 1190p. 1195p. 1200p. 1205p. 1210p. 1215p. 1220p. 1225p. 1230p. 1235p. 1240p. 1245p. 1250p. 1255p. 1260p. 1265p. 1270p. 1275p. 1280p. 1285p. 1290p. 1295p. 1300p. 1305p. 1310p. 1315p. 1320p. 1325p. 1330p. 1335p. 1340p. 1345p. 1350p. 1355p. 1360p. 1365p. 1370p. 1375p. 1380p. 1385p. 1390p. 1395p. 1400p. 1405p. 1410p. 1415p. 1420p. 1425p. 1430p. 1435p. 1440p. 1445p. 1450p. 1455p. 1460p. 1465p. 1470p. 1475p. 1480p. 1485p. 1490p. 1495p. 1500p. 1505p. 1510p. 1515p. 1520p. 1525p. 1530p. 1535p. 1540p. 1545p. 1550p. 1555p. 1560p. 1565p. 1570p. 1575p. 1580p. 1585p. 1590p. 1595p. 1600p. 1605p. 1610p. 1615p. 1620p. 1625p. 1630p. 1635p. 1640p. 1645p. 1650p. 1655p. 1660p. 1665p. 1670p. 1675p. 1680p. 1685p. 1690p. 1695p. 1700p. 1705p. 1710p. 1715p. 1720p. 1725p. 1730p. 1735p. 1740p. 1745p. 1750p. 1755p. 1760p. 1765p. 1770p. 1775p. 1780p. 1785p. 1790p. 1795p. 1800p. 1805p. 1810p. 1815p. 1820p. 1825p. 1830p. 1835p. 1840p. 1845p. 1850p. 1855p. 1860p. 1865p. 1870p. 1875p. 1880p. 1885p. 1890p. 1895p. 1900p. 1905p. 1910p. 1915p. 1920p. 1925p. 1930p. 1935p. 1940p. 1945p. 1950p. 1955p. 1960p. 1965p. 1970p. 1975p. 1980p. 1985p. 1990p. 1995p. 2000p. 2005p. 2010p. 2015p. 2020p. 2025p. 2030p. 2035p. 2040p. 2045p. 2050p. 2055p. 2060p. 2065p. 2070p. 2075p. 2080p. 2085p. 2090p. 2095p. 2100p. 2105p. 2110p. 2115p. 2120p. 2125p. 2130p. 2135p. 2140p. 2145p. 2150p. 2155p. 2160p. 2165p. 2170p. 2175p. 2180p. 2185p. 2190p. 2195p. 2200p. 2205p. 2210p. 2215p. 2220p. 2225p. 2230p. 2235p. 2240p. 2245p. 2250p. 2255p. 2260p. 2265p. 2270p. 2275p. 2280p. 2285p. 2290p. 2295p. 2300p. 2305p. 2310p. 2315p. 2320p. 2325p. 2330p. 2335p. 2340p. 2345p. 2350p. 2355p. 2360p. 2365p. 2370p. 2375p. 2380p. 2385p. 2390p. 2395p. 2400p. 2405p. 2410p. 2415p. 2420p. 2425p. 2430p. 2435p. 2440p. 2445p. 2450p. 2455p. 2460p. 2465p. 2470p. 2475p. 2480p. 2485p. 2490p. 2495p. 2500p. 2505p. 2510p. 2515p. 2520p. 2525p. 2530p. 2535p. 2540p. 2545p. 2550p. 2555p. 2560p. 2565p. 2570p. 2575p. 2580p. 2585p. 2590p. 2595p. 2600p. 2605p. 2610p. 2615p. 2620p. 2625p. 2630p. 2635p. 2640p. 2645p. 2650p. 2655p. 2660p. 2665p. 2670p. 2675p. 2680p. 2685p. 2690p. 2695p. 2700p. 2705p. 2710p. 2715p. 2720p. 2725p. 2730p. 2735p. 2740p. 2745p. 2750p. 2755p. 2760p. 2765p. 2770p. 2775p. 2780p. 2785p. 2790p. 2795p. 2800p. 2805p. 2810p. 2815p. 2820p. 2825p. 2830p. 2835p. 2840p. 2845p. 2850p. 2855p. 2860p. 2865p. 2870p. 2875p. 2880p. 2885p. 2890p. 2895p. 2900p. 2905p. 2910p. 2915p. 2920p. 2925p. 2930p. 2935p. 2940p. 2945p. 2950p. 2955p. 2960p. 2965p. 2970p. 2975p. 2980p. 2985p. 2990p. 2995p. 3000p. 3005p. 3010p. 3015p. 3020p. 3025p. 3030p. 3035p. 3040p. 3045p. 3050p. 3055p. 3060p. 3065p. 3070p. 3075p. 3080p. 3085p. 3090p. 3095p. 3100p. 3105p. 3110p. 3115p. 3120p. 3125p. 3130p. 3135p. 3140p. 3145p. 3150p. 3155p. 3160p. 3165p. 3170p. 3175p. 3180p. 3185p. 3190p. 3195p. 3200p. 3205p. 3210p. 3215p. 3220p. 3225p. 3230p. 3235p. 3240p. 3245p. 3250p. 3255p. 3260p. 3265p. 3270p. 3275p. 3280p. 3285p. 3290p. 3295p. 3300p. 3305p. 3310p. 3315p. 3320p. 3325p. 3330p. 3335p. 3340p. 3345p. 3350p. 3355p. 3360p. 3365p. 3370p. 3375p. 3380p. 3385p. 3390p. 3395p. 3400p. 3405p. 3410p. 3415p. 3420p. 3425p. 3430p. 3435p. 3440p. 3445p. 3450p. 3455p. 3460p. 3465p. 3470p. 3475p. 3480p. 3485p. 3490p. 3495p. 3500p. 3505p. 3510p. 3515p. 3520p. 3525p. 3530p. 3535p. 3540p. 3545p. 3550p. 3555p. 3560p. 3565p. 3570p. 3575p. 3580p. 3585p. 3590p. 3595p. 3600p. 3605p. 3610p. 3615p. 3620p. 3625p. 3630p. 3635p. 3640p. 3645p. 3650p. 3655p. 3660p. 3665p. 3670p. 3675p. 3680p. 3685p. 3690p. 3695p. 3700p. 3705p. 3710p. 3715p. 3720p. 3725p. 3730p. 3735p. 3740p. 3745p. 3750p. 3755p. 3760p. 3765p. 3770p. 3775p. 3780p. 3785p. 3790p. 3795p. 3800p. 3805p. 3810p. 3815p. 3820p. 3825p. 3830p. 3835p. 3840p. 3845p. 3850p. 3855p. 3860p. 3865p. 3870p. 3875p. 3880p. 3885p. 3890p. 3895p. 3900p. 3905p. 3910p. 3915p. 3920p. 3925p. 3930p. 3935p. 3940p. 3945p. 3950p. 3955p. 3960p. 3965p. 3970p. 3975p. 3980p. 3985p. 3990p. 3995p. 4000p. 4005p. 4010p. 4015p. 4020p. 4025p. 4030p. 4035p. 4040p. 4045p. 4050p. 4055p. 4060p. 4065p. 4070p. 4075p. 4080p. 4085p. 4090p. 4095p. 4100p. 4105p. 4110p. 4115p. 4120p. 4125p. 4130p. 4135p. 4140p. 4145p. 4150p. 4155p. 4160p. 4165p. 4170p. 4175p. 4180p. 4185p. 4190p. 4195p. 4200p. 4205p. 4210p. 4215p. 4220p. 4225p. 4230p. 4235p. 4240p. 4245p. 4250p. 4255p. 4260p. 4265p. 4270p. 4275p. 4280p. 4285p. 4290p. 4295p. 4300p. 4305p. 4310p. 4315p. 4320p. 4325p. 4330p. 4335p. 4340p. 4345p. 4350p. 4355p. 4360p. 4365p. 4370p. 4375p. 4380p. 4385p. 4390p. 4395p. 4400p. 4405p. 4410p. 4415p. 4420p. 4425p. 4430p. 4435p. 4440p. 4445p. 4450p. 4455p. 4460p. 4465p. 4470p. 4475p. 4480p. 4485p. 4490p. 4495p. 4500p. 4505p. 4510p. 4515p. 4520p. 4525p. 4530p. 4535p. 4540p. 4545p. 4550p. 4555p. 4560p. 4565p. 4570p. 4575p. 4580p. 4585p. 4590p. 4595p. 4600p. 4605p. 4610p. 4615p. 4620p. 4625p. 4630p. 4635p. 4640p. 4645p. 4650p. 4655p. 4660p. 4665p. 4670p. 4675p. 4680p. 4685p. 4690p. 4695p. 4700p. 4705p. 4710p. 4715p. 4720p. 4725p. 4730p. 4735p. 4740p. 4745p. 4750p. 4755p. 4760p. 4765p. 4770p. 4775p. 4780p. 4785p. 4790p. 4795p. 4800p. 4805p. 4810p. 4815p. 4820p. 4825p. 4830p. 4835p. 4840p. 4845p. 4850p. 4855p. 4860p. 4865p. 4870p. 4875p. 4880p. 4885p. 4890p. 4895p. 4900p. 4905p. 4910p. 4915p. 4920p. 4925p. 4930p. 4935p. 4940p. 4945p. 4950p. 4955p. 4960p. 4965p. 4970p. 4975p. 4980p. 4985p. 4990p. 4995p. 5000p. 5005p. 5010p. 5015p. 5020p. 5025p. 5030p. 5035p. 5040p. 5045p. 5050p. 5055p. 5060p. 5065p. 5070p. 5075p. 5080p. 5085p. 5090p. 5095p. 5100p. 5105p. 5110p. 5115p. 5120p. 5125p. 5130p. 5135p. 5140p. 5145p. 5150p. 5155p. 5160p. 5165p. 5170p. 5175p. 5180p. 5185p. 5190p. 5195p. 5200p. 5205p. 5210p. 5215p. 5220p. 5225p. 5230p. 5235p. 5240p. 5245p. 5250p. 5255p. 5260p. 5265p. 5270p. 5275p. 5280p. 5285p. 5290p. 5295p. 5300p. 5305p. 5310p. 5315p. 5320p. 5325p. 5330p. 5335p. 5340p. 5345p. 5350p. 5355p. 5360p. 5365p. 5370p. 5375p. 5380p. 5385p. 5390p. 5395p. 5400p. 5405p. 5410p. 5415p. 5420p. 5425p. 5430p. 5435p. 5440p. 5445p. 5450p. 5455p. 5460p. 5465p. 5470p. 5475p. 5480p. 5485p. 5490p. 5495p. 5500p. 5505p. 5510p. 5515p. 5520p. 5525p. 5530p. 5535p. 5540p. 5545p. 5550p. 5555p. 5560p. 5565p. 5570p. 5575p. 5580p. 5585p. 5590p. 5595p. 5600p. 5605p. 5610p. 5615p. 5620p. 5625p. 5630p. 5635p. 5640p. 5645p. 5650p. 5655p. 5660p. 5665p. 5670p. 5675p. 5680p. 5685p. 5690p. 5695p. 5700p. 5705p. 5710p. 5715p. 5720p. 5725p. 5730p. 5735p. 5740p. 5745p. 5750p. 5755p. 5760p. 5765p. 5770p. 5775p. 5780p. 5785p. 5790p. 5795p. 5800p. 5805p. 5810p. 5815p. 5820p. 5825p. 5830p. 5835p. 5840p. 5845p. 5850p. 5855p. 5860p. 5865p. 5870p. 5875p. 5880p. 5885p. 5890p. 5895p. 5900p. 5905p. 5910p. 5915p. 5920p. 5925p. 5930p. 5935p. 5940p. 5945p. 5950p. 5955p. 5960p. 5965p. 5970p. 5975p. 5980p. 5985p. 5990p. 5995p. 6000p. 6005p. 6010p. 6015p. 6020p. 6025p. 6030p. 6035p. 6040p. 6045p. 6050p. 6055p. 6060p. 6065p. 6070p. 6075p. 6080p. 6085p. 6090p. 6095p. 6100p. 6105p. 6110p. 6115p. 6120p. 6125p. 6130p. 6135p. 6140p. 6145p. 6150p. 6155p. 6160p. 6165p. 6170p. 6175p. 6180p. 6185p. 6190p. 6195p. 6200p. 6205p. 6210p. 6215p. 6220p. 6225p. 6230p. 6235p. 6240p. 6245p. 6250p. 6255p. 6260p. 6265p. 6270p. 6275p. 6280p. 6285p. 6290p. 6295p. 6300p. 6305p. 6310p. 6315p. 6320p. 6325p. 6330p. 6335p. 6340p. 6345p. 6350p. 6355p. 6360p. 6365p. 6370p. 6375p. 6380p. 6385p. 6390p. 6395p. 6400p. 6405p. 6410p. 6415p. 6420p. 6425p. 6430p. 6435p. 6440p. 6445p. 6450p. 6455p. 6460p. 6465p. 6470p. 6475p. 6480p. 6485p. 6490p. 6495p. 6500p. 6505p. 6510p. 6515p. 6520p. 6525p. 6530p. 6535p. 6540p. 6545p. 6550p. 6555p. 6560p. 6565p. 6570p. 6575p. 6580p. 6585p. 6590p. 6595p. 6600p. 6605p. 6610p. 6615p. 6620p. 6625p. 6630p. 6635p. 6640p. 6645p. 6650p. 6655p. 6660p. 6665p. 6670p. 6675p. 6680p. 6685p. 6690p. 6695p. 6700p. 6705p. 6710p. 6715p. 6720p. 6725p. 6730p. 6735p. 6740p. 6745p. 6750p. 6755p. 6760p. 6765p. 6770p. 6775p. 6780p. 6785p. 6790p. 6795p. 6800p. 6805p. 6810p. 6815p. 6820p. 6825p. 6830p. 6835p. 6840p. 6845p. 6850p. 6855p. 6860p. 6865p. 6870p. 6875p. 6880p. 6885p. 6890p. 6895p. 6900p. 6905p. 6910p. 6915p. 6920p. 6925p. 6930p. 6935p. 6940p. 6945p. 6950p. 6955p. 6960p. 6965p. 6970p. 6975p. 6980p. 6985p. 6990p. 6995p. 7000p. 700

quân-quy, xin nhường các nhà quân sự chuyên môn. Dưới đây chỉ riêng xét cuộc chiến-tranh về tư-tưởng như thế nào.

Q

Một học-giả nước Anh, công-kích thuyết của tướng Brenhardi rằng: Brenhardi cho cuộc sinh-tồn cạnh-tranh của sinh vật đều vì võ-lực (tức sức mạnh) mà định, nên bảo yếu mẫu mệnh còn là nguyên-tắc tự-nhiên, đó là lầm to. Sự đảo thái tự nhiên trên thế-giới này, không hẳn chỉ để cho kẻ mạnh được sinh-tồn, chỉ là giống nào thích hợp với khí hậu và hoàn cảnh là sinh-tồn được đó thôi. Giống nào trái thế là bị diệt vong vậy. Nay yếu như giống thú mà không diệt, mạnh như sư-tử mà không còn. Người ta chỉ là giống sâu trăn-trườn, có nanh-vuốt mà không sắc, riêng có thể làm chủ thế-giới, sinh-tồn phần thực ở trên cõi đất lớn, quá chuyển cây ở võ-lực ư? Sư-tử dù mạnh, các động vật nhỏ yếu, có thể hợp đại lại mà đánh chẳng khó gì. Cho nên không hợp quần thì dù mạnh lớn đến đâu cũng không thể tự-tồn được; nếu hợp quần, dù nhỏ yếu cũng có thể tự giữ được còn. Ngày nay giống nào chiếm được phần thắng lợi trong sinh-vật giới, đều là giống nhỏ yếu khéo biết hợp quần, còn những giống mạnh lớn đứng một mình, phần nhiều đều bị diệt vong. Vậy thì thuyết của tướng Brenhardi, có thể bảo là sai lầm lắm. Các sinh vật không lấy sự chiến-tranh làm điều rất cần mà lấy sự hỗ trợ làm rất cần. Nhân từ, bác ái mới gọi là thiện; còn võ lực và cường lực không thể nào bảo là thiện được.

Các học-giả nước Anh đã ra sức công-kích thuyết của Brenhardi, ngoài ra lại còn một số học-giả nữa cũng bảo thuyết ấy đến ngay chủ-nghĩa phản Cơ-đốc-giáo của Nietzsche cũng không thừa nhận. Vì thuyết « ý-chí thế lực » của Nietzsche mới xem thì dường như sùng bái chủ-nghĩa dùng võ lực để xâm lược, nhưng thực ra chỉ chuyên nói về cá nhân. Ông ấy bảo nói về sự sống, thì kẻ mạnh thiện hơn kẻ yếu, nhưng là chỉ về cá nhân chứ không chỉ về quốc gia. Nietzsche chỉ nhận ý-chí thế lực của cá nhân, chứ không nhận ý-chí thế lực của quốc-gia. Cuộc chiến-tranh của nước họ với nước kia, Nietzsche bảo là ngu, không phải là chính vậy.

Người Đức thường dùng lời nói văn-hóa, như nói nước Đức nên truyền rộng văn-hóa ra khắp thế-giới, văn-hóa của nước Đức ở thế-giới là rất tốt rất hay. Văn-hóa ấy tuyên bố được rộng ra, thực cũng nhờ ở võ lực. Xét ra văn hóa của nước Đức, không phải chỉ riêng về văn sự, bao hàm cả các tư-tưởng chính-trị, quân-sự, võ lực, v.v.-thì nữa.

Trên cục-diện Âu-châu ngày nay, phần dùng gươm súng đánh nhau, phần dùng bút lưỡi đánh nhau, kịch liệt đã đến thế rồi. Mà cuộc chiến tranh ấy, lại không phải chỉ vì các nước tự bênh vực điều chủ trương về chính-trị của mình, đến cả các cái như triết-học, tôn-giáo và luân lý học, đều hiện thành những cái đích đánh nhau, tranh nhau nữa. Chiến cục bao la rộng rãi đến thế, chẳng đáng sợ lắm ư?

Hoặc có người cho cái hiện-tượng ấy, chẳng qua gây ra vì lòng địch khải của các học giả trong các nước đánh nhau, muốn người nặng mình để được thỏa sướng trong nhất thời mà thôi. Có biết đâu đó không phải là hiện-tượng tạm thời, vì do cuộc chiến loạn nhân cơ-hội đã xảy ra ấy, gợi nên cuộc bàn cãi và các vấn đề căn bản của loài người như tôn-giáo, luân lý, triết học vậy.

Đại-tướng Brenhardi, cho « chiến-tranh là mẹ muôn việc », xem xét về chỗ lấy chiến tranh làm điều kiện thứ nhất của sinh vật, bàn nói về điều lấy thiện ác quyết định ở sự được thua, thực là muốn bỏ hết các học thuyết nhân nghĩa, lễ-ngã-tri, thiên đạo, nhân đạo, không ngo tới nữa.

Phe phản đối tướng Brenhardi, cho rằng các sinh vật nên giúp đỡ yêu mến lẫn nhau, về sự thực cố nhiên là nên thế. Nhưng từ mặt khác mà xem, thì các sinh vật nếu không công-kích những sinh vật hay võ sinh vật khác để mà ăn mà nuốt, quyết chẳng đủ để tự còn, đó cũng là phần sự thực không thể nào tránh được. Nhân từ bác ái, về lý-tưởng thực là mỹ-mãn, nhưng chứng theo sự thực « không tranh cạnh, không sinh-tồn » thì phần lý tưởng ấy kết cục vẫn chỉ là chuyện hư không.

Nay lấy thuyết của tướng Brenhardi cùng thuyết của phe công-kích, cùng đem so sánh bàn xét, trong khoảng sự-thực và lý-tưởng, điểm khác nhau là ở chỗ nào? Cách làm việc của loài người đời nay, quả theo đúng như ai mà trái hẳn với ai? Điều mong mỏi số sống về lý-tưởng, có thể thực hiện thành sự thực được không? Cơ được, thua của chiến-tranh, quyết định ở võ khí tốt xấu, quân lính nhiều ít, còn như chiến-tranh về tư-tưởng, quyết không thể lấy ngón luận nhiều ít mà quyết được thua vậy. Rồi đây cuộc chiến-tranh dài dai-dẳng còn lâu, trở nên vấn đề lớn, chiến-trường lớn vĩnh-viễn trong đời người, chưa biết tới ngày nào giải-quyết được?

Mà người ta sẽ giải-quyết bằng cách nào đây?

KẾ-THIỆN

SÁCH CỐ BẢN:

Nguyễn công Trứ

của NGUYỄN BÁCH KHOA

- Nguyễn công Trứ và đảng cấp sĩ phiệt quan hệ với nhau thế nào?
- Cối ỉ xũ - hội các tư-tướng và tâm lý Nguyễn công Trứ.
- Quan niệm hành lạc của Nguyễn công Trứ có mâu thuẫn với chí nam nhi của ông không?

ĐÀ CỐ BẢN

KINH TẾ HỌC

Phổ thông

của NGUYỄN HẢI AU giá 3p50

HÀN - THUYỀN, 71 Tiền Tsin Hanoi

THU-XÃ ALEXANDRE DE RHODES
MỚI XUẤT BẢN:

LÊN TÂM

của TÂN ĐÀ

80 trang lớn, khổ 22 x 32, toàn tranh ảnh và bìa 4 màu
củ họa-sĩ Mạnh - Quỳnh. Một cuốn sách tập-đọc rất lý-thú bằng thơ của thi-si Tân-Đà để dạy những trẻ em: được học và được vui-thích.

Bản thường 1p50
Bản giấy Đại-Lưu 6p00
Cuộc bản thường 3p40
Bản tốt 0p60

Tổng phát hành: MAI LINH
21, RUE DES PIPES — HANOI

ĐÀ CỐ BẢN:

TRIẾT HỌC ARISTOTE

của NG. AN NPIA

một trong những công trình vĩ đại nhất của tư-tưởng nhân loại — Trải hơn hai nghìn năm đã được coi như kinh thánh trong học đường và giáo đường — giá 3p00

SÁCH CỐ BẢN: TÌM NG HỮA VĂN HỌC

của NGUYỄN HƯNG PHÂN

NHÀ XUẤT BẢN «TÂN VIỆT» 20, LAURELOT HANOI, 20

Chia thêm đại-lý ở vùng SAIGON — CROLOH

Còn một ít:

LY TAO

của Khuất - Nguyễn (Bản dịch của Nguyễn Tổng). Bản đẹp nào muốn có đã 6 lọ sách tài từ xin mua ngay kẻo hết như MẮT TÂY. Sách khổ 17 x 23, Bìa litho 5 màu. Giá 6p00.

PHIẾM LUẬN VỀ
AUGUSTE COMTE

của Nguyễn-đi - LANG — giá 3p 0

Không-Tử, một hôm gọi học-trò là Tăng-Sám (tức Tăng-Tử) bảo rằng:

— Sám này! Đạo ta lấy một điều mà quán suốt mọi sự (đám hồ!). Ngó đạo nhất là quán chi — Luận-Ngữ — Lý nhân)

Tăng-Sám đáp:

— Dạ.

Khi đức Không ra ngoài, bọn anh em học-trò liền hỏi Tăng-Tử trả lời như vậy là nghĩa thế nào, Tăng-Tử nói:

— Đạo của thầy ta, chỉ có Trung, Thứ, mà thôi vậy. Vậy theo Tăng-Tử, thì đạo Không rồi lại chỉ có hai chữ Trung, Thứ.

Trung nghĩa là hết lòng thương yêu, giúp đỡ người. Có thể lấy câu nói sau đây của Không-Tử để thích nghĩa chữ Trung:

Kỷ đức lập như lập nhân, kỷ đức đạt như đạt nhân.

Mình muốn có địa-vị mà gây địa-vị cho người, mình muốn thành đạt mà làm cho người thành đạt.

Đổi-chiều với luận-lý Á-Tây, thì câu trên này đại-ý cũng giống nghĩa câu:

Anh hãy làm cho người điều gì mà anh muốn người làm cho anh.

Trung có thể giảng là lòng nhân-đức, bác-ái hoặc từ-thiện. Còn Thứ thì có thể mượn lời sau này của Không-Tử để giải nghĩa:

Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân.

VÀ NGHĨA TRUNG-DUNG của Không-Tử

Điều gì mình không muốn thì chớ làm cho người.

Ý-nghĩa cũng tương đương với câu cách-ngôn của Á-Tây nói về đạo Công-bằng:

Anh chớ làm cho người điều gì mà anh không muốn người làm cho anh.

Vậy có thể giảng Thứ là đạo Công-bằng. Trung-Thứ là nhân-đức và công-bằng, gồm tất cả bốn phạm đối với đồng loại, như vậy giải nghĩa là đạo làm người, là Nhân-Đạo theo lối Á-Tây hoặc đạo Nhân theo tiếng của Không-Tử cũng được.

Đạo của Không-Tử chỉ là đạo làm người.

Làm người là phải làm điều hay cho người và tránh điều dở cho người. Làm người là phải đem tâm địa mình xét tâm-địa người, đặt mình vào địa-vị người, mà cư-xử cho người được nhờ ơn mình, không để người nào oán-trách mình.

Thứ, tức là người Nhân,

người đáng làm người, tức là người hoàn-toàn.

Nhưng Trung mà đến thấy người nào cũng thương yêu cũng làm ơn cho, chẳng luận rằng người đó có đáng yêu, đáng giúp không, người đó là kẻ thù hay là bạn mình; thứ mà đến thấy bất cứ ai phạm tội quyền-lợi mình hay quyền lợi người, cũng không chịu như những giầu-giếm, Không-Tử đều cho là không được.

Phải có lòng Trung lòng Thứ. Phải từ-thiện và công bằng. Phải có lòng tốt và có bụng ngay thẳng. Nhưng tốt và ngay thẳng có chừng thôi. Không tốt và không ngay thẳng đã đánh là không được. Nhưng tốt quá và ngay thẳng quá, cũng không nên. Tốt và ngay thẳng (hoặc Trung và Thứ) vừa vừa thôi. Nghĩa là phải theo đạo Trung-dung.

Trung-dung là thế nào? Muốn hiểu rõ, ta hãy nghe hai câu chuyện thuật theo sách Luận-Ngữ như dưới.

Một hôm có người hỏi Không-Tử:

— Lấy ơn mà trả oán có nên chăng? (Đi đức báo oán, hà như?)

Ngài không đáp, nhưng hỏi lại rằng:

— Vậy chừ lấy gì để trả ơn (hà đi báo đức?) Rồi ngài kết luận:

Cứ lấy lễ thắng mà trả oán, lấy ơn mà trả ơn.

Lại có người khoe với Ngài rằng trong làng có một người con trai tình ngay thẳng lắm: cha nó lấy trộm dê mà nó làm chứng để kể tội cha. Ngài nói ở xóm Ngài, người thẳng không thể. Cha lấy trộm dê thì con giầu, con lấy trộm dê thì cha giầu tội cho, như thế là có sự ngay thẳng ở bên trong vậy.

Hai chuyện trên cho ta thấy nghĩa Trung-Dung một cách thiết-thực và hoạt-động.

Theo Không-Tử thì không thể «yêu kẻ thù như bạn» không-thể «lấy ơn trả oán» như Lão-Tử, và cũng không thể thi-hành pháp-luật một cách triệt-đề như Thương-Üng, người đã đề xướng chính-sách «pháp bất tư thân».

Vi thế đều là thái quá, không hợp nghĩa Trung-Dung. Nghĩa Trung-Dung chẳng có gì là cao-thượng. Nó chỉ là một lý-tưởng sản-sinh mặt đất, rất tầm-thường.

Nhưng nó hợp với tính-tình con người, với tất cả những cái cao-thượng, đê-hạ của loài người, khiến ai nấy đều có thể noi theo được, để dụng nên cái khi thế quân-bình trong lòng người, cái trạng-thuật trật-tự trong xã-hội.

HÙNG-PHONG

Anh-Lữ

58 — Route de Hôé — HANOI ĐẸP, KHANH CHƠN, BÈN, GIÀ HẠ

Hiệu giấy ANH LỮ mới chính thức (catalogue) các kiểu giấy năm 1944. Có nhiều kiểu đẹp, rất hợp thời trang để kinh doanh các quý khách trong 5 cõi. Bán buôn bán lẻ khắp mọi nơi.

Các ngài hãy dùng:

PHẦN TRỊ ĐỒNG-DƯƠNG

(Graphite Indochinois)

Mở «Hỏi» chỉ là «Hỏi» chỉ II. «Hỏi» chỉ III là phở Lan Lachay. Đã được công nhận là tốt không kém gì ngoại quốc, cũng việc cần thiết. Gửi nhanh chóng khắp Đông-dương

SỞ GIAO DỊCH:

Éts. TRỊNH - BÌNH - NHỊ

163 A. Avenue Paul Doumer Haiphong
Ad. Tel. AN-NHII Haiphong — Tel. 707
Cần đặt-lý khắp Đông-dương

SÁCH MỚI:

Vấn đề cải cách lệ tục Việt-nam của Trần Khê 1150, mới xuất bản. Lan Hữu của Nhưộng Tống. Ái tình muôn mặt của Lê-Văn-Trương. Giáo dục nhi đồng của Đàm-Phượng. Mẹ con và một tháng với mẹ của Lưu Trọng Lư. Nhân sắc của Trúc Đường Ngâm miêng của Nguyễn-Bình văn...

Edition: **LÊ CƯỜNG**

75, Rue des Papiers — Hanoi

SÁCH THUỐC ĐỀ PHÒNG VÀ CHỮA CHỮNG THƯƠNG HẠN

Đi xa lạnh đi đến 1
Các bệnh nguy hiểm phải ra phần nhiều bởi «Thương-hạn». Sách này chẳng những chữa và đề phòng Thương hạn còn cả về vấn đề của các bệnh nguy hiểm khác. Giá 50.

Ái muốn đề phòng cho khỏi mắc Thương-hạn, ai muốn trị chữa hoặc trở nên danh sự nên mua ngay lúc tại các (sách in giấy tây).

Ở xa gửi mua trực tiếp. Theo mandat: đi của nhà xuất bản: **NHẬT-NAM THƯ-QUÁN** n. 19, phố Hàng Đường, Hanoi

ĐÃ CÓ BẢN:

Pages Françaises

par NGUYỄN-TIẾN-LANG

Cuốn sách rất hữu ích này viết về loại études littéraires, phân-binh văn-chương Pháp cũng những danh-niên trong văn-học Pháp. Sách viết rất công-phu, phân tích rất rõ ràng tỉ-mỉ, các bạn học-sinh học thành-chung từ-tài cũng những người muốn hiểu văn chương Pháp đều nên có 1 cuốn

Giá: 25.0

HƯƠNG-SƠN XUẤT BẢN

Quốc-Gia

SỞ ĐẠC DIỆT VÀ ĐỒI MỚI

Từ mars, QUỐC-GIA những số thường sẽ đổi lại, một tháng ra một số đặc biệt, đáng trọng một truyện dài, nhất thần thoại, sự nghiệp... của một danh-nhà Việt-nam. Ngoài ra lại có nhiều những mục phụ rất hữu ích cho quốc gia, các văn đáp cho nhà văn học, và học nước nhà. Đa những cây bút tác luận giữ họ nhà thơ. Muốn có được, bạn học QUỐC-GIA xin viết thư về thường lượng.

QUỐC - GIA

67 NEYRET HANOI — TEL. 706

CẦN THÊM

RÁT NHIỀU ĐẠI-LÝ

tại các tỉnh thành, phủ, huyện các nơi đồng đều, khắp Trung Nam Bắc-ly đã bán các thư thuốc chuyên trị các bệnh cam sát trị em, thuốc Cai Á Phấn, (từ nhứt khước yên hoàn), các thứ thuốc về các bệnh ngoài da như sẩn, ngứa, lở, mụn nhọt. Thuốc thổi nhọt, trị giải cầm, trị tẩy trị bệnh táo bón, thuốc chữa già toi văn văn...

Xin viết thư cho M. Ngô-Vũ chủ nhân nhà thuốc:

VIỆT-LONG

58 RUA ĐÈN (Hàng Đè) Hanoi
để lấy bản thì làm đại-ly và được mục

Năm 1840, cuối triều Minh-Mạng, một sứ-bộ Việt-Nam đã được phái sang triều đình hai nước Pháp và Anh

Cuộc giao-thiệp giữa nước Việt-nam ta và các nước phương Tây tuy bắt đầu từ hồi thế-kỷ 16 nhưng mãi đến thế-kỷ 18, 19 thì mới thường có và càng ngày càng trở nên thân-thiện hơn. Nhất là cuộc giao-thiệp giữa nước ta và nước Pháp càng có phần thân-mật hơn, bắt đầu từ cuối thế-kỷ 19, hồi vua Gia-long được đức cha Bá-đa-đê-lô đưa nhiều võ quan Pháp sang giúp đỡ đánh đồ triều-đình Tây-sen. Sau khi

MỤC-DỊCH SỨ-BỘ LA ĐỒ XÉT TÌNH-HÌNH CÁC CƯỜNG QUỐC ÂU-CHÂU NHƯNG SỨ-BỘ KHÔNG ĐƯỢC PHÁP-HOÀNG LOUIS PHILIPPE TIẾP ĐÃI TỬ-TẾ VÀ KHÔNG MANG VỀ ĐƯỢC KẾT QUẢ GÌ

đức Thê-tô Cao-hoàng bắt triều lên ngôi trị-vị, muốn đem công cho các người Pháp đã giúp mình trong cuộc chiến-tranh với ngụy-triều, ngài đã phong quâa nước cho mấy võ quan như các ông Vannier, Chaigneau de Forsant. Tại triều-đình nhà Nguyễn dưới đời Gia-long, các võ quan Pháp đó vẫn được coi như những vị khai quốc công-thần đứng ngang hàng với các vị công-thần người Nam. Còn các nhà truyền-giáo, các nhà buôn và các nhà du-lịch Âu-châu cũng được nhà vua biết đãi và được tự do đi lại khắp trong nước.

Đến 1820, đời Gia-long thăng-hà, đức Minh-mệnh lên ngôi trị-vị lập tức thay đổi ngay chính-sách đối với người Tây-phương. Quyết định xa hẳn Âu-châu và nên văn-minh Tây-phương, ngài bắt đầu thi-hành chính-sách bề quan tể các người Pháp 40 năm sau phải đem quân sang xâm-chiếm xứ Nam-kỳ và dần dần đặt cuộc bảo-hộ cả ở Bắc và Trung-kỳ.

Những việc cốt yếu trong chính-sách ngoại-giao rất vụng-về của vua Minh-mệnh mà trong các chính-sử đã chép rõ, chúng tôi muốn nhắc qua lại sau đây để các độc-giả có thể hiểu rõ các nguyên-nhân sâu xa trong việc người Pháp can-thiệp đến nội-chính nước ta dưới triều Tự-đức.

Ngày 12 Octobre 1820, vua nước Pháp (vô

hồi Phục-tích nên quân chấy) đã gửi thư đề sang vua Minh-mệnh đề nghị việc điều-định một biên-thương-nước giữa hai nước Pháp, Việt, đức Minh-mệnh đã không thêm phúc đáp thẳng bức thư đó lại còn sai một vị quan nhỏ có thái-độ làm cao tự coi không chịu tiếp một ủy viên bộ-thương-thuyền thay mặt nước Pháp đến để cuộc thư-lưu triều-đình Huế.

Trong những cuộc đàm-thị riêng với các vị đại-thần, đức Minh-mệnh vẫn tỏ ý không bằng lòng những lời đề nghị của triều-đình nước Pháp và cho rằng những đề nghị đó không có lợi gì cho nước ta. Kể nêo nhắc đến cuộc bang-giao thân-thiện giữa hai nước Pháp, Nam trong đời đức Tiên-hoàng thì ngài tỏ vẻ không bằng lòng và ngài lại thường nói rằng mấy người Pháp giúp việc đức Tiên-hoàng đều là do ý riêng của họ về những người đó đều đã được trọng thưởng rồi. Đối với J. B. Chaigneau (Nguyễn-văn-Thiêng cháu táu Long) vẫn làm quen dưới triều Gia-long và sau được cử sang làm lãnh-sự Pháp ở Huế thì tui vua Minh-mệnh, cho ở lại kinh-đô nhưng lại tỏ ý lãnh-dạ và ngờ-vực không chịu bàn xãi về những điều yêu-cầu mà viên lãnh-sự đó đã dâng lên ngài. Ngày 15 Novembre 1824, hai ông J. B. Chaigneau và Vannier (Nguyễn-văn-

Chân cháu táu Phụng) chân-nam về sự ngờ-vực đó vì thấy triều-đình Huế không thương mình nên xin từ chức và xuống tàu về nước. Từ đấy, tại triều-đình nhà Nguyễn không có một người Pháp nào làm quen nữa. Các vị thừa sai đi truyền đạo T. C. cũng không thể giúp gì cho vị đại-biên nước Pháp vì chính họ cũng phải trốn tránh sống lén lút trong các miễu thôn quê hoặc ở các tỉnh xa kinh-đô. Đến hồi Février 1834 nam trước Bougainville lại mang một bức quốc thư của vua Lê-y thập bát sang dâng lên vua ta. Bức thư này cũng bị từ khước và theo một bức thư của tòa Thượng-bạc (coi về việc thương-mại) thì số dĩ vua ta không nhận thư đó là vì người Pháp viết thư bằng chữ Pháp nên ở trong triều không có ai biết tiếng Pháp có thể đọc và dịch nổi bức thư đó.

Xét ra thì nguyên-nhân chính trong việc không nhận bức thư đó là đức Minh-mệnh thấy việc truyền-bá đạo Thiên-chúa trong nước có vẻ thịnh-hành, cho rằng việc đó có thể là một trở lực cho sự đạo-đầu và chuyển-chế của ngài. Chính giữa lúc này ngài đã ra lệnh cấm các vị thừa sai đạo Gia-tô không được vào nước ta nữa. Nhà vua còn muốn các người theo đạo T. C. trong nước không có người xâm dấy nên xuống chiến với hết tất cả các cô đạo về kinh-đô nói là để dùng làm "hàng-nguyên" hoặc để dạy các khoa học Âu-tây, nhưng thực ra thì để giam các nhà truyền-giáo đó lại.

Đến 1826, Eugène Chaigneau, cháu ông J. B. Chaigneau, đáp tàu đến cửa Hàn để sang chức lãnh-sự ở Huế. Ông này bị học dĩ và không bao lâu phải giở về Pháp.

Đến Aout 1830, E. Chaigneau lại đến cửa Hàn lần thứ hai ông bị nạn đắm tàu và mất hết quân số đó ideo, người ta chỉ lấy tư-cách cá-nhân cho ông lên bờ nhưng đến 24 Janv. 1831 thì ông cũng xuống tàu về Pháp hẳn.

Hết đất tư đạo Đệ ngày 6 Janvier 1833 về việc cấm đạo Thiên-chúa thì các dân theo đạo và các nhà truyền đạo phải chịu đủ mọi điều cực khổ và bị giết hại nhiều. Từ 1833

đến 1838, bảy việc thừa-sai bị chết chém và một số khá nhiều đã theo đạo bị giam trong các ngục-thất, bị đi đày hoặc bị xử-tử.

Từ 1838 giở đi thì tình-hình có phần nguy hiểm hơn. Số dĩ như thế là vì năm 1839 ở Tàu xảy ra cuộc nha-phiến chiến-tranh do người Anh gây nên làm cho vua Minh-mệnh rất lo ngại.

Việc người Anh dùng võ lực can thiệp ở Tàu chỉ vì một quyền lợi về thương-mại mà chẳng khác gì một tiếng gáo dấm, một lời cảnh-cáo của người Tây-phương. Việc nhà vua học dĩ các người Pháp và các cô đạo người Âu có thể là những cớ làm cho người Pháp can thiệp? Dầu sao trong lúc này cần phải dò xét ý tứ và biết rõ lực lượng quân-sự và tài-sản của nước Pháp và nước Anh là hai cường-quốc Âu-châu trong hồi đó, tình hình đó và ý định của vua Minh-mệnh có nói rõ trong một bức thư của M. Regereux giáo-sư ở trường giáo Phiang đề ngày 25 Avril 1840. Trong thư đó có một đoạn như sau này:

« Ngày 28 Février 1840 một chiến-thuyền của vua xứ Nam-kỳ đến bến Pinang. Chiến-thuyền đó đã đi Calcutta để đi xem những việc sửa soạn binh-bị của người Anh có ý nghĩa gì. Một chiến-thuyền nữa của ông vua đó chắc đã đi Batavia để xét xem người Hà-lan có ý hành-động gì chăng vì về nhiều phương diện vua Minh-mệnh không thể ngủ yên được.

Một chiến-thuyền thứ ba của Nam-kỳ chắc sẽ sang Luân-đôn và sang Pháp. Nhà vua đã bố ra 28.000 đồng về việc phái người đi đó. Hẳn các vị thừa-sai của nước Nam sẽ không nói cho chính-phủ Pháp biết rõ cách ông vua đó đãi các người Pháp như thế nào. Các vị sứ-thần đó chắc sẽ chỉ nói dối là vậy.

Trong sứ-bộ Việt-Nam có những ai?

Sứ-bộ Việt-Nam được phái sang Âu-châu hồi năm 1840 gồm có bốn nhâ-viên trong

EROS

Xi-gà nêc, thơm, êm dịu, rất thích hợp cho người nghiện thuốc lá nặng. Bán lẻ khắp nơi. Bán buôn tại hãng thuốc lá FATONCI, 87 Rte de Huế Hanoi — Téléphone 974

Cuộc Quốc-gia cách-mệnh đương
tiến hành, chúng ta đừng nên trù trừ

đó có hai vị đại-thần là Tôn-thất Thường (hay là Liễn) và Trần-viết-Xương, vị thứ nhất 40 tuổi và vị thứ nhì 45 tuổi và hai viên đồng-ngồi 20 và 22 tuổi, còn những nhà giàu có, một người là Võ Dụng (Đồng) nói tiếng Pháp còn một người thì nói theo tiếng Anh. Từ Tân-gia-ba, phái-bộ đáp tàu « Alexandre » do Bongaliet làm thuyền-trưởng. Tàu này gặp bão lớn ở ngoài khơi trước bến Bordeaux và đến ngày 2 Novembre 1840 thì tàu cập bến Locmariaquer gần Vannes. Giữ lại các báo cũ ở Pháp vào hồi đi ta thấy một vài tờ nói đến đoạn sử-bộ Việt-Nam.

Báo « Armoricain » xuất-bản ở Brest số ngày 25 Novembre 1840, có lời đến các sử-thần nước ta :

« Bốn người Nam-kỳ đó sang Pháp để tỏ cho chính-phủ Pháp biết rõ tâm tình của nước họ và để thăm các xưởng đóng tàu và chế binh-khí của ta... Những cái đặc-sắc trong những người đó là cái nhìn nhanh như chớp, màu da môi đồng đỏ và da đầu, răng nhuộm đen bằng chanh của họ... ». Báo đó lại có cả cả triều-phục của các sử-thần ta : áo dài bằng lụa xanh chấm đất, mũ đen có dải buộc sau gáy và trên có bông bằng bạc. Giữa ngực có bông thêu hình chim bằng chỉ bạc và tơ. Bông đó thêu màu đỏ còn ở đĩa thì thêu bạc ».

Những người Nam-kỳ đó có cả qua về tình hình nước họ : « Người Nam-kỳ có tính hiếu-chiến, họ rất yêu người Pháp.

Mấy hôm trước tàu Alexandre nhỏ neo, có hai chiếc tàu một của Pháp, một của Anh lần lượt đến trú ẩn trong một hải-cảng Nam-kỳ. Tàu Pháp đó đến tiếp tử tử, còn tàu Anh thì bị bắn. Tàu đó tuy bị hư hỏng cũng phải nhỏ neo ra khơi. Quân đội Nam-kỳ khá đông và khá mạnh. Các bờ bể thì có nhiều pháo-đài và súng đại-bác canh giữ. Các thương-tuyến của vua Nam-kỳ thường hay đi lại giữa-thiếp với hải-cảng Batavia, việc thương-mại của người Pháp không có gì ở xứ Nam-kỳ. Người Nam-kỳ thương thờ cả ác-thần và thiện-thần.

Các vị thừa-sai đạo Gia-tô sau một thời kỳ bị giết hại hiện nay được đối rất tử tế cả ở triều-đình nhà vua. Chữ của người Nam-kỳ cũng giống chữ của người Tàu. Các người trong sứ-bộ có mang theo hai thứ tiền của nước họ : một thứ bằng vàng hình như những viên mực tàu, một thứ nữa cũng bằng vàng giống các đồng tiền vàng 20 louis của Pháp. Người Nam lại có cả những đồng tiền giống như tiền 6 phật-lăng của Pháp và những đồng tiền mà hình và to như những tiền 4 phật-lăng ».

« Họ thường dùng để tính những bàn tính gồm có nhiều hàng dây những con toán trên hàng gỗ treo vào những giây thép. Dùng các bàn tính đó, họ tính được những phép tính rất khó một cách nhanh chóng ».

Các người Nam nói rằng thế-lực người Pháp ở nước đó là nhờ vào tài khéo léo của các ông Chaigneau và Vannier ở Lorient là những người đã làm quan nhất phẩm tại triều-đình Huế và đã đem từ Pháp sang nhiều vũ-quan đủ các ngạch ».

Sứ bộ Việt-nam được tiếp đãi thế nào ?

Theo tờ báo « Moniteur Universel » xuất-bản ngày 5 Janvier 1841 thì cách tiếp đãi sứ-bộ Việt-nam như sau này : « Các vị sứ-thần Nam-kỳ hôm nọ đã mặc đại triều phục đến yết kiến viên Thượng thư bộ-Thương-thuyền. Họ theo lệnh của họ sang nước ta để khảo cứu về phong tục ta. Mỗi khi họ trông thấy điều gì lạ mắt, họ liền rút trong giầy lưng ra một cuốn sách đóng bằng gáy Tàu cả bút lông và mực rồi họ nghiêm nhiên biên chép các điều đó cả trong lúc ở ngoài đường ».

Số báo « Moniteur Universel » xuất-bản ngày 6 Janvier 1841 lại có đăng rằng : « Hôm qua (5 Janvier) các sứ-thần Nam-kỳ được đến dự kỳ hội-đồng của Nguyên lão nghị viện. Tất cả các con mắt đều quay nhìn về phía họ ngồi tuy vậy họ vẫn ngồi yên chịu những cái nhìn tò mò đó một cách tự nhiên ». Sau ngày 6 Janvier 1841, không hề thấy một tờ báo nào xuất-bản ở Pháp bởi do nhắc đến sứ bộ Việt-nam nữa ; Có lẽ các báo đã được lệnh chính phủ nên mới yên lặng như thế.

Vì sứ bộ này phái sang không có tin báo trước theo luật thường thấy và không đi một cách long trọng nên vua Louis Philippe (xem tiếp trang 27)

NHỮNG CHUYỆN

Hồ tinh trong Liêu-trai chi-dị

ĐỀU
CÓ
THỰC

HAY DO BỒ-TÙNG-LINH BỊA ĐẶT RA ?

Cái đặc-sắc của tập Liêu-Trai Chi-Dị do Bồ-Tùng-Linh soạn, ai cũng cho là những chuyện tả Hồ hóa người, Hồ hóa gái đẹp tuyệt-trần, như thiên-tiên giáng thế.

Hồ tức là con cáo. Ai cũng cho rằng họ Bồ đã bịa-đặt ra các chuyện cáo hóa người, hoặc tả người mà sau rút lại chỉ là con cáo để cảnh-lịnh thế-nhân, cũng như các nhà làm chuyện ngụ-ngôn, mượn loài vật để nói loài người vậy. Những chuyện cáo thành tinh, cáo thành người, chẳng qua chỉ là do trí tưởng-tượng của tác-giả tạo nên, chứ đời làm gì có những chuyện kỳ-quái như thế.

Nghĩa là mọi người đều cho tác-giả Liêu-Trai Chi-Dị đã tự ý bịa ra những chuyện hoang - đường về ma quỷ, thần tiên và riêng về loại Hồ-quái.

Thật ra, Bồ-tùng-Linh chẳng bịa-đặt ra chút nào cả. Có chăng chỉ bịa-đặt ra các tình-tiết éo-le cho vui câu chuyện còn chuyện Hồ hóa người, thì quyết chẳng phải do Bồ tưởng-tượng ra.

Bồ là người sinh vào đời Khang-Hi triều Thanh, mà chuyện Hồ hóa người thì các sách đời Tấn, đời Tống, đời Minh đã có nói đến chẳng hạn như mấy chuyện sau này :

Sách Hậu-Hán-Thư chép chuyện Phi-Trường-Phòng nói rằng có lần Phòng đang đi với người khác, dọc đường thấy một gái học-trò đầu đội khăn vàng, mình khoác áo chừ ngồi trên lưng ngựa không yên, nhảy xuống lạy chào. Phòng nói :

— Đem trả ngựa người ta ngay, thì ta tha tội chết nghe !

Người cùng đi hỏi vì lẽ gì, thì Trường-Phòng đáp :

— Đó là loài Li vậy. Nó lấy trộm ngựa công của làng !
(Li cũng là một loài với Hồ).

Sách Ngụy-chi chép chuyện Quân-Lộ nói rằng Quân cầm dao ra cửa, đứng tựa vào giữa hai đồng củi, giả vờ ngủ. Thình-lình có một con vật nhỏ đi qua, coi như giống bốn chân, tay cầm dóm, tới đó liền lấy miệng thổi tắt đi. Quân cả kinh, liền khoa dao chém đứt lưng con vật. Xem ra thì là con Hồ. Từ đó chủ nhà không bị tai-nạn gì nữa.

Sách Thái-bình-ngự-lâm, trang 252, dẫn lời Sách Tấn-Thư nói rằng : Nhạc-Quảng làm quan tỉnh Hà-nam. Ở trước đình, vốn nói có ma, người sang không ai dám ngủ đêm việc. Duy có Nhạc cứ ngồi làm việc ở đó. Cửa ngoài thường dang mở mà bị khép lại. Hai con Quảng thường bị sợ hãi. Sau Quảng sai đào lỗ tường lên, bắt được hai con Li. Từ đó được vô sự.

Sách Sưu-thần-ký chép rằng ở đất Ngô-Trung có một một ông đồ đầu bạc tự xưng là Hồ-Bác-Sĩ ngồi dạy học. Ngày kia, ông đồ ấy bỗng đi đâu mất.

Đến ngày mồng 9 tháng 9, sĩ-nhân dâng sớ du - ngoạn nghe vắng-vắng có tiếng giảng sách, bên bảo gia - nhân đẩy tờ theo rồi tìm coi, thì thấy trong một ngôi nhà bỏ hoang có vò-sổ con hồ ngồi la-liệt. Li hồ thấy người thì quắp đuôi chạy hết. Duy có con hồ già thì vẫn ngồi yên, thì ra đó chính là ông đồ già đầu bạc.

Sách Thái-bình-ngự-lâm, trang 909 dẫn

sách Danh-sơn-ký, nói rằng: Hồ nguyên là dân-phụ thời thượng cổ biến ra. Tên dân-phụ là Tử-Tử. Nền nay Hồ hóa được ra dân-bà, ta thường gọi là Á-Tử.

Trang 839 sách Thái-bình ngự-lâm dẫn sách Di-Nguyên nói rằng: Thu-tho-Phu ở đất Vĩnh-khang cùng với người cùng xóm đi săn ở núi xa. Tới một bụi cây rậm-rạp, đàn chó săn nhậu-nhậu xua cần, mọi người lấy làm lạ, liền mở lối vào coi, thì thấy dưới gốc cây có một ông cụ già cao độ 3 thước, đầu râu tõe bạc, mặt răn, răng mọc, vận áo màu vàng, coi bộ già yếu lợm khòm lằm, mọi người hỏi tại sao ông già lại tới ngồi đó. Ông cụ nói rằng:

— Lão có ba gái tu-dung mỹ-lệ, lại nhiều tài-nghệ, đàn giỏi thơ hay, thông hiểu ngũ-diễn.

Bọn Thu liền trói ông cụ lại hạch đem con gái ra.

Ông cụ nói:

— Con gái lão ở trong thâm khuê đóng-

đình, phi lão thân đem gọi thì không chịu ra. Các ông ông cỡi trói cho để lão đi gọi chúng.

Mọi người còn đang ngờ-ngàn bàn-tán với nhau chưa quyết thì ông lão đã biến thành một con thú bốn chân sắc vàng, giống như con cáo con hổ cỡ dài 3 thước, đầu mọc sừng. Liền thả ra, trong nháy mắt không thấy đàn nữa.

Đến Sách Thất-Tu loại cáo đời Minh thì nói bằng giọng văn khảo cứu như thế này; Đất Sơn-Đông nhiều giống Hồ-ly. Thường nghe nói Hồ-ly thành tinh, có thể biến thành con trai con gái để quyến-dử người. Năm gia-tĩnh thứ 8, tôi (tác-giả sách Thất-Tu) nhân tới Sơn-Đông đem chuyện đó dò hỏi bọn thổ-nhân, thì họ nói: Giống Hồ mỗi hôm vào quăng nửa đêm thường lên vào các nhà trống trải, đến bên giường ngoáy ngủ há miệng hít lấy hơi thở của người. Nhiều khi ngủ thấy mùi hơi-hám, tỉnh dậy biết là Hồ, người sợ hãi đuổi đánh. Cút hết hơi người như thế, lâu lâu, Hồ có thể giấu hình, càng lâu nữa, Hồ có thể biến hóa thành người lẫn vào dân gian dám-loạn phụ nữ và lấy cắp của cải để làm giàu.

Coi đó thì chuyện Hồ hóa người không phải khó có từ Liêu-Trai Chi-Dị mà là chuyện truyền-tung trong dân gian nước Tàu trước đời Bồ-Tùng-Linh rất xa. Khi soạn sách Liêu-Trai Chi-Dị Bồ chỉ chép lại các chuyện cũ nghe truyền tụng lại như ta chép chuyện cổ-tích mà thôi. Bảo rằng Bồ tự-jý tưởng-tưởng thêm dặt ra các chuyện Hồ-tinh, như nhà làm tiểu-thuyết, thì có lẽ không đúng.

Cứ theo lời sách Thất-Tu loại cáo của Lang-Anh đời Minh dẫn trên thì Hồ-tinh ở Trung-Hoa và riêng miền Sơn-Đông, có lẽ cũng na-nà như chuyện Ma-cà-rồng ở miền thượng-du nước ta. Nếu nước ta quả có Ma-cà-rồng, thì nước Tàu tất cũng có Hồ-tinh. Chuyện Hồ hóa người ở Tàu không phải là chuyện không có và cũng không phải do tri tưởng-tượng tác-giả Liêu-Trai Chi-Dị bịa đặt ra.

LE VĂN-HOÈ

NGHIÊM-PHỤC và vấn-đề văn-hóa Đông Tây

Trong những nhân tài Trung-quốc gần đây, có vang bóng đến chi-khi sĩ phu và phong-trào tiến hóa của nước ta một thời,

phần nhiều chúng ta chỉ truyền-tung những Khang-hữu Vi, Lương-khải Siêu, còn hạng Cồ-hồng Minh, Nghiêm Phục thì không mấy ai biết đến.

Có lẽ tại Khang, Lương có hoạt-dộng chính-trị, làm náo-dộng đương-thời vì những chuyện quan-hệ với bà Tây thái-hậu, cho nên tiếng tăm dễ truyền; không như các ông kia chỉ lặng lẽ làm nhà học-vấn tu-tướng, dù có lỗi lạc, cũng ở trong cõi riêng ấy mà thôi.

Kỳ thật, tài năng tri-thức của Cồ-hồng Minh hay Nghiêm-Fục chẳng kém Khang, Lương chút nào, lại còn thêm có vẻ lạ hơn.

Bốn người tuy sinh xấp xỉ đồng-thời, nhưng về tán học-thuật, tán tu-tướng, Cồ, Nghiêm có tính cách đặc-biệt hơn thấy rõ họ Khang, họ Lương. Nhất là Nghiêm, Phục, cả tán-học lẫn cụ-học, đều đứng hàng tiền-lão của Lương-khải Siêu; thật thế, ông đã bắt đầu phiên-dịch nhiều sách chính-trị xã-hội của danh-nhân Âu-châu và sớm sáng nghĩ thiệu Tây-học cho sĩ-phu Tàu, trong khi họ Lương còn là một thầy cử-nhân mới đỗ, chưa nổi tiếng văn-hào. Bởi vậy, về sau họ Lương bôn-bà có công việc sửa sang chính-trị và văn-hóa, phải sang trú-ngụ bên Nhật, mở ra « Tân-đạo tùng-báo », ngay số đầu viết bài thành thực khen ngợi tôn kính Nghiêm Phục về Trung-học và Tây-học đều là bậc người học nhất (中西學界是第一流).

Chúng tôi còn nhớ đã có dịp đem tư-tưởng kỷ-dị của Cồ-hồng Minh giới-thiệu tóm tắt với độc-gia báo này, giờ xin giới-thiệu Nghiêm-Fục.

Cái hay, dù của mọi rợ cũng nên bắt chước

Tất có người mới xem mấy hàng đầu này, không khỏi cười chúng tôi chỉ khéo còm mõi chuyện cũ, lúc này

mà lời tư-tướng Nghiêm-Fục ba bốn chục năm trước ra kể lại, phỏng có hợp thời thế lý thú gì? Thời, hãy để Nghiêm-Fục và tư-tướng của ông ta ngủ yên, chớ bươi lên nữa!

Nếu thật, chính vì lúc này khiến chúng ta càng nên nhớ lại Nghiêm-Fục. Nói rõ hơn ta nên biết qua tư-tướng Nghiêm-Fục về vấn đề văn-hóa Tây-phương và Đông-phương hay dở hơn kém thế nào; tức là vấn-đề tới nay vẫn còn là chuyện to và rồi ở trong trí nhiều người, chưa lần thấy đến mới. Về vấn-đề ấy, nhiều chỗ ông phát-biểu ý-kiến ở thời-đại ông, cách nay khá lâu, mà hình như vẫn còn nóng sốt thích-hợp cho chúng ta ngày nay.

Vì thế, chúng tôi thiết tưởng nói chuyện Nghiêm-Fục chẳng phải là phiếm-đàm vô ích, nhất là đối với chúng ta như người đi tìm đề mà Dương-Tử đã nói, đang bập khuâng giữa chỗ ngã ba.

Nghiêm-Fục 嚴復, người tỉnh Phúc-kiến, vốn là một nhà cụ-học xuất-sắc, thơ văn hay có tiếng; sau nhận thấy học mới có quan-hệ cho cuộc tiến hóa tồn vong của nước nhà, ông bèn ra sức nghiên-cứu chữ Anh chữ Pháp và học-thuật Thái-tây đến chỗ tinh-vi, rồi đem ra phê-bình, phiên-dịch, cốt mở mang tân-học trí-thức cho người đồng bang.

Tác-phẩm của ông khá nhiều, hầu hết chủ-trọng về những vấn-đề xã-hội, dân-sinh và chính-trị, có thêm ý lấy tư-tướng, thiết-thực làm phương thuốc thực tiễn

BÁI CÓ BẢN:

Khảo cứu về
Tiếng Việt-nam
của TRẦN - NGÂN giá 2p50

Bước du ông mới
Tâm lý tiểu-thuyết
của DƯƠNG - NGÃ giá 3p.00

Kim - Tự - Thập
của Phan-quang-DỊNH, 2p00

Nhà xuất bản: **CÔNG - LỰC**
Nº 9 RUE TIAKOU - HANOI

màu-tôm, còn vân-lông-quốc. Về mặt phiến diện cũng thế. Người Tàu ở cuối thế-kỷ 19, được soi nổi đón rước tân-học, nhờ có công phu ông cảnh-tính truyền-bá một phần rất lớn. Ngay sĩ-phu nước ta, từ năm Giáp-ngọ (1894) trở đi, nó nức sách mới, nảy ra óc mới, làm quen với học-thuật tư-tướng Thái-tây bởi những bản dịch chữ Hán, phần nhiều là của Nghiêm-Phục.

Thanh-triều đang lúc suy-yếu, cái ngại vàng xem chừng rung rinh từ phía, có ý muốn mua chuộc nhân-tài về mình, bèn tung ông lấy vinh-dự Văn-khoa Tiến-sĩ xuất thân và đặt vào hàng trọng-dùng, tru-đãi. Trước thì bỏ ông làm quan cố-vấn ở tòa Hiến-định Hiến-pháp, kế làm cố-vấn bộ Tài-chính, sau lại đặc cách thăng lên chức Nhất-dẳng tham-mưu ở bộ Hải-quân. Tuy ở những địa-vị quan sang lộc hậu như thế mặc lòng, chẳng lúc nào ông quên những công việc học-thuật của quốc. Trong thời-gian ấy, ông vẫn chăm chăm viết vắn dịch sách, vì nước vì dân, không chịu vì cơ bản tay đôi mũi cánh chuồn mà phải gác bút của nhà tư-tướng.

Đến khi Dân-quốc thành lập, bao nhiêu hăm cao lộc hậu của Thanh-triều tặng ông, cũng như Thanh-triều trôi theo giòng nước.

Giả như con người tham danh vụ lợi, chỉ biết ích kỷ, chắc không khỏi sầu não hay oán-luân, đối với chế-độ mới, ôm lòng ác-cảm, rồi cây khối óc thông minh, trí-ôn bát sắc sảo của mình mà chê bai chỉ-trích nó kia, cho thỏa tư-phần. Nhưng Nghiêm-Phục chẳng phải là người tầm-thường như thế. Kỳ thật, ông sốt sắng mong mỗi Dân-quốc làm nên hạnh-phúc cho dân, cũng như lúc trước sốt sắng mong mỗi Thanh-triều duy-tân cải cách. Vì ông là một người nhiệt-thành ái-quốc, có thể khái-nhiên nói như Thống-chế Ney ở nước Pháp sau hồi

Nã-phá-luân bị đở, quân-chủ phục-hưng : « Không! Tôi chẳng phụng-sự riêng một giòng họ nào; tôi chỉ biết phụng-sự Tổ-quốc! »

Vì lòng thiết tha yêu nước và chỉ biết phụng sự Tổ-quốc, cho nên suốt đời ông chuyên tâm chú ý một cách lạ lùng về vấn đề xây dựng văn-hóa Trung-quốc giữa buổi tân cựu giao-thời. Văn-chương tư-tướng ông bắt ngát bao la, nhưng rồi lại quy-tu cả vào mục-đích ấy.

Muốn đo lường nhiệt-tâm ái-quốc của ông đến đâu, ta thử nghe ông phát-biểu ý-kiến thốn-gi thiết đại khái như sau này :

— « Việc cần kíp cứu chữa của nước ta ngày nay, chẳng phải là óc ngu muội ư? chẳng phải là cảnh nghèo khổ ư? chẳng phải là nỗi yếu hèn ư? Vậy thì tóm tắt mà nói, phải có cách gì chữa khỏi được cái ngu, cái nghèo, cái yếu ấy đi, ta đều nên dốc lòng hết sức, tay bắt một mùng mà cầu lấy nó, mặc kệ nó là Đông hay Tây, là cũ hay mới, chẳng cần phải hỏi... »

« Vì thế, phải những điều dở, khiến cho nước ta phải ngu, phải nghèo, phải yếu, dù là của chí-thần như ông bà tiên-tổ để lại, hay tôn nghiêm như vua chúa thầy học đặt ra, ta cũng phải bỏ. Trái lại, những cái hay, dù của mọi rợ cầm thú, ta cũng nên bắt chước (所以凡足以致我國之愚, 貧, 弱, 雖出於父祖之親, 君師之嚴, 猶棄棄之. 反之, 雖出於夷狄禽獸, 猶將師之). »

Tại sao ông phải chủ-trương ráo riết đến thế? Ông trả lời rằng : « Tại đất nước đắm chìm đáng thương, và bốn trăm triệu đồng bào yếu hèn thật là đau xót vậy. »

Rồi ta xem ông tư-tướng xây dựng văn-hóa thế nào cho nước được phú cường, dân khỏi hèn yếu.

(còn nữa)

ĐÀO TRINH NHẤT

dầu trị bá chứng, đã bán khắp hiệu thuốc lớn nhỏ tại đông pháp, tốt hơn hết các thứ dầu có tiếng tại đây, 1/48 một vé. Đại lý Đức - Tháng 80, médicaments Hanoi



Truyện dài của NAM-CAO



Mẹ con thằng Hiền ở tỉnh vào lúc tang-tang sáng. Chán trời trắng-trắng sau những mái ngói cũ nhấp-nhò. Đường vắng và cảm. Nhà hàng phố còn đóng cửa. Nhà phố khi đóng cửa, tro trên như những người ngủ ngoài hè mỗi đêm nhiều quá, thành đến tận sáng ngày. Cái hào

nhóng cửa các cửa hàng đã bị những cánh cửa lùa che kín. Về hoạt động chìm trong giấc ngủ... Một bà lão bán bánh tây đi sớm quá, buống ra một tiếng rao lẻ loi và khàn khàn như một tiếng nói mè. Mấy cái xe không ghêch ở bờ đường, trước cửa một căn nhà con con, có ánh đèn. Bốn năm người phụ xe, xóm xít quanh cái chõng hàng của một bà già bị tật kiàn vương, đang ở một chỗ xói còn bốc khói. Bấy giờ là tháng chín. Buổi sáng hơi lạnh-lạnh... Hiền đang ngủ gục trên vai mẹ, bỗng nghe tiếng « phịch... phịch... phành... », và giật mình mở mắt ra. Đó là tiếng bát hòng trong cái căn nhà có ánh đèn và một góc dằng lăm hàng nước kia. Nhưng Hiền chưa nghe thấy thứ tiếng ấy bao giờ. Không hiểu vì dân. Nó ngo-ngác nhìn quanh, và để ý đến những bóng đèn điện mòng mòng đỏ. Chúng giống như những con mắt đã thức đêm nhiều quá, thành mỗi mệt. Chúng gà gà. Rồi

đột nhiên, chúng nhắm lại đều một lượt. Hiền càng ngo ngắc đây...

Mẹ Hiền đưa con đến một xóm nhỏ có cái tên gọi xinh xinh: xóm Bãi thơ. Cái tên gọi đánh lừa. Bởi vì xóm Bãi thơ ở ngang hông một cái ngõ ngang bản như một vũng phàn, nhưng lại thật là mát vào trong như một vết sâu ăn lên vào khoảng giữa hai rẫy nhà, mỗi rẫy quay mặt ra một phố to. Vết lún cũng không sâu: bởi vì sau năm, sáu bà đầu rẫy nông lũng, những cái nhà ở hai rẫy, gối trên áp lưng lườn lại với nhau, xóm Bãi thơ không còn chỗ hở để có thể ăn sâu vào nữa. Cả xóm độ mười hai nhà văn ngói, vừa là, thuộc cả về mặt chữ. Cái nhà của người chủ quay lưng ra ngõ ngang. Nó chiếm hết cả cái đất ngoài xóm, chỉ còn để trừ một lối vào. Nguyên cái nền của nhà đã cao đến lưng chừng những cái nhà kia. Nhà kiểu ch, nghênh - ngang và bề - v. Những cánh cửa son bao giờ

DONGA

Lúc bà hai đưa mẹ con Hiền vào thì Cam đang đang những mảnh sắt tây vụn làm những cái còi để bán cho trẻ con chơi. Hiền ngừng tay, nhìn mẹ Hiền, cái mặt ngày ngày lộ vẻ ngạc nhiên. Bà hai chỉ vào mẹ Hiền rồi chỉ xuống cái nền nhà, rồi lại chỉ vào cái hòm đồ của bà rồi chỉ ra ngoài. Hiền hiểu. Hiền si mê ra, Hiền nhìn xuống những cái kéo, búa, kim cùng những mảnh sắt tây bừa bộn trên mặt đất, mắt lừ lừ, do dự. Bà hai khẽ đập mấy cái vào vai bà như người ta vỗ về một con ngựa đã trước khi cưỡi thử, rồi sà sà bàn tay trên những đồ của bà mấy cái, rồi chỉ vào hòm, rồi chỉ ra chỗ bên nhà bà, ấy thế là bà ngừng phất mặt lên. Một hòm có rúm lại. Đột ngột long sông sọc. Cái mồm bà run run, để thoát ra những tiếng cô họng giống như chó rủa. Đồng thời hai tay bà run run rồi rít cả lên. Rồi đột nhiên bà chạy vụt ra ngoài. Một khoảng sau, bà lại vào. Bà tha xấp đồ đạc rất vội vàng. Rồi bà bế cái hòm bằng cả hai tay, chạy huỳnh huỳnh ra khỏi nhà, in như người tức giận. Mẹ Hiền nhìn theo bà một chút, rồi khẽ hỏi bà hai:

— Ông ấy thế hay sao thế? Bà hai cười bằng cái thứ tiếng cười nặng nề mồm:

— Không! tính nó như vậy đấy. Hồi một tí thì mùa mây chân tay. Người không biết thì tưởng nó sắp đánh chết người ta. Vậy mà hiền đáo để. Hiền mà tử tế. Ở đây lâu rồi chị biết...

(còn nữa)
NAM-CAO

Sách mới

T.B.C.N. vừa nhận được:
— TRÊN ĐƯỜNG NGHỆ - THUẬT (in lần thứ hai) văn học binh-tiến của VŨ NGỌC PHAN do nhà HANOI xuất bản, dày 200 trang, giá \$5.

— NGÂM NGÃI TÌM TRẦM (tập truyện ngắn) của THANH. TÍNH, do nhà THỜI-ĐẠI xuất bản, dày 110 trang, giá 2\$.

Xin có lời cảm ơn hai nhà xuất bản và giới thiệu với bạn đọc.

Hộp thư

Ông L. T. T. L. — Sà đăng N. K. R. và T. B. Đ. N.

Ông Toàn — Đã nhận được K. C. 8 đáng. Ông gửi trước độ 4.5 bài để chúng tôi xem và tiếp tục đăng dần, nhân tiện giới thiệu P. L. Đ. R. Ông nên viết kỹ hơn. Sau đây, ông sẽ gửi tiếp dần những bài 6, 7. Xin cho biết địa-chỉ.

Ô X. T. — Mộng hoa vương, rất tiếc không đăng được.

Ông Hoàng-Gia — Rất tiếc...

Ô. N. d. N. (Phan-thiết) — Rất tiếc...

Kẹo ho
Pecto
một cỗ
thơm miệng

Bỏ thận tiêu độc

Thuốc lọc máu tiêu hết nhiệt độc người lữ và di-độc của liều độ 0p80. Nửa tá 4p. một : 1p80. Thuốc số 2 trị Lâm-trực độ mọi thời kỳ hợp 5p.

Nơi phát hành: TẾ-DÂN

131, Hàng đồng Hanoi
Mai-Linh, 60 cầu-đất Haiphong
Nam-Tiến, 43P. B. Ichy Saigon



MAY AO CƯỚI
3A, LÊ QUÝ ĐÔN — HANOI

Phát hành lần thứ 2
PHẠM THÁI (giác mộng Tiểu sơn)
Kịch thơ của PHAN KHẮC KHOAN

Tất cả chỉ nguyện của những trang anh hùng trung nghĩa. Cảnh tuần lạc của một bà Hoàng Phi. Những văn thơ hùng hân và thượng lương. Đã trích diễn 2 lần — số do bạn lịch HƯƠNG trình bày lại có toàn vẹn.

Viện sách: QUÊ HƯƠNG
Đã xuất bản:

THẦN CAN, LÝ CHUẨU HOÀNG (kịch thơ — đã diễn nhiều lần — hết)
HƯ VŨ (thơ Ba Tư 1930),
XA XA (thơ mùa xuân 1930)

Tổng phát hành:
(LUỘC HOA THƯ QUÂN — Thanh-hóa)

CÁC BẠN ĐÓN CỜ:
VUA CÔT-MIN VÀ CHIẾN-CỰ
Alfred NOBEL

người sáng lập giải thưởng hóa-bình quốc-lũ của Đương vương MÂN KHẮC CHU trong tác sách « TAI MẮT NAM CHÂU ». Bà in mới lại IDEO, trình bày rất mỹ-thuật, có vẽ hình NOBEL. Bản giấy tốt: 2p90; bản đặc biệt in giấy lụa độ 30, bản đặc biệt Imperial d'annam 12p.

Bản đặc biệt chỉ in có hạn, xin đặt tiền trước. Thư và nhứt độ : C.I.P.L.C. n° 72 rue W. de Hanoi.

+ AI MUỐN BIẾT +

Các thư thuốc và các các điều trị đã có chứng bệnh nan, phụ, lão, ấu theo hai khoa y học và báo chí Đông Tây, hay nói mua những sách thuốc đã được hai (Lâm-phần, y-sĩ và báo chí sư, tốt nghiệp trường Cao-đẳng y-học, chuyên khảo về thuốc Nam Bắc, đã soạn và dịch ra Quốc-ngữ. Sách nói về chữa bệnh phổi, da, dây thần, tim, bệnh hoa liễu v. v. sách về sản dục nhi khoa đều giá 1\$ 1 bộ. Thư thì mua sách hoặc hỏi về thuốc nên chữa bệnh xin đi.

Monsieur: St Madone LÊ-VĂN-PHẦN
Médecin civil et pharmacien
N°18, rue Ba-vi Sontây-Tonkin



VI
Thành Tân-trình uốn theo Trần, VI (1)
Di-ai còn miến để ngày thụ (2)
Danh thia Đường-tể, Tống-nho.
Kia bia Vĩah-thức, (2) nọ mỗ Tấn-công (4)
Ngoài Trĩnh-châu vào trong Huỳnh-trạch
Qua Hoàng-hải (5) hương-bạch đảo thần
Trị triều trời mỗ thánh nhân
Xưa nay trong (6) đã mấy lần nhớ không.
Rộng mười dặm (7) đi trong vài khắc
Ay là nhờ phong-lực đưa qua
Trèo đé qua huyện Hạc-chia
Cổ-dung đé đến huyện là Tân-hương
Nghe công-quân có năng Đát-kỷ (8)
Một đôi hai vắng-về hiện-hình
Vong Thương chẳng xét tới mình

Còn khoe nghiêng nước nghiêng thành với ai
Vệ-huy phủ trong nơi xung yên
Vốn Tru-đó cổ hiệu Triều-ca
Vấn còn nên cũ mấy tòa
Vọng-đó có viện, Khán hoa có đại
Sau đời Chu phân làm Vệ-địa
Kịch-khánh đại (9) còn để muôn năm
Biên đề « Ngọc-chấn di âm » (10)
Lòng người gọi lịch hân năm chiêm bao
Kia Kỳ-huyện Ần trảo đồ trước
Bia « Miên quân thất tác » (11) đá in
Tam-nhân (12) di-miến còn truyền
Qua sông Kỳ, đến tiên-hiền cổ-hương (13)
Thơ-âm huyện bên đường có miên
Là Tân-triều Kê-Thiệu (14) hi-trang
Giữa giới giọt máu cô-trang
Nét son đậm đà, vàng hồng cháy vương.
Cây cỏ-bách Nhạc-vương (15) cổ lý
Tồn sùng-từ trắng lệ huy hoàng.
Biết bao bia kẻ thi chương
Tĩnh-trung (16) hai chữ lưu-phương mãi đời

Góm thay trọng năm người Tồn-Gối (17)
Mặt tro trơ tay trời chân qui (18)
Kiếp xưa gánh lại ra gi
Thơ nào khéo đượ cho đi nét tả.
Ngoài cửa bắc có tòa trụ thạch
Chau Văn-vương điển Dịch (19) chữ đề
Đầu thành Đền-y gần kẻ
Tiểu mây hân để hay che mặt giới.
Cổ Tướng châu kia nơi Chương đứ
Hàn Ngụy-công (20) huấn thạc ai đương
Danh-từ sáng rõ vàng tương
Ấy là chốn Tru-cầm đường ngày xưa
Qua Chương-thủy châu Từ phủ Quảng.
Bốn bề trông mạc-khoảng bình nguyên
Ngọn ngang gò đồng kéo lên
Bây mươi hai chữ (21) còn truyền dấu ghi
Đầu Nhị-Trĩnh (22) có bia giảng Dịch.

Cổ Triệu thành nào tịch Hâm đan.
Hồi xe (23) khem kẻ lượng khoan
Còn người học bộ (24) thế gian chế cười
Kìa Cổ quán «Bồng lai tiên cảnh»
Gối du tiên lay tỉnh trần-lâm (25)
Cộng-danh trong bốn mươi năm
Tỉnh rồi sao hầy còn năm (26) chỉ lâu
Sợ tiên trần biết dấu chân áo
Giặc hồng lương đống trụy đến giờ
Một bữa cảnh thù qua
Hồi sen thoang thoảng gió đưa hương tra

LỜI CHÚ GIẢI. — Đoạn này tả hành trình của sứ bộ từ tỉnh-lý Hà-nam đi đến Giới-hà là nơi phân giới Hân-Ấy với tỉnh Hà-bắc tức là tỉnh Trực-lệ.

Trong đoạn đường này, đầu là đường bộ; chỉ có khi qua Hoàng-hà, là phải đi thuyền mà thôi. Hoàng-hà là con sông lớn thứ hai ở Trung-quốc, vì nước đặc ngùn, sắc vàng nhạt như hoàng-bổ, nên gọi là Hoàng-hà. Tục truyền nước sông ấy cứ năm năm năm mới lại trong, mà chỉ trong chừng một vài ngày rồi lại đặc như thường, khi nào nước trong tức là mặt đầm tốt báo cho dân biết trong nước có vị thành nhân sinh ra đời. Bề ngang sông ấy rất rộng, dòng nước lại chảy rất mạnh, thuyền bè qua lại rất khó khăn, thường xảy ra nhiều sự nguy hiểm. Người Tàn từ xưa sẵn óc mê-tín, cho ngay đó là Hà thần tác quái, những người nào khi có việc phải qua sông, sau khi xuống thuyền, đều phải đốt vàng hương khấn vái. Vì thế khi sứ bộ ta qua đó, cũng theo tục tập lễ vật để cầu thần phù hộ vậy.

(còn nữa)
SỐ BƯỚC

- (1) Hai con sông ở Hà-nam.
- (2) Từ-sân làm tướng nước Trịnh, có nhân chính, sau khi chết, nhân dân còn yêu mến, lập miếu thờ.
- (3) Âu-dương Thu. (4) Bùi-Độ.
- (5) Một nước lớn ở phía bắc nước Tần, rộng một dặm.
- (6) Cổ-ngữ Tàn có câu: «Hoàng hà thanh, thành nhân sinh» nghĩa là «Hoàng-hà lúc nào trong, thành, là điềm trong nước sinh thành nhân».
- (7) Đó là năm ngạ đói ở bắc ngạn, rộng mười dặm.
- (8) Một gái đẹp đời Thương, làm cho vua Trụ say đắm đến mất nước.

- (9) Di-tích đức Khổng-tử khi sang chơi nước Vệ, đánh khênh đá để truyền đạo học, người sau nhân đó lập miếu thờ.
- (10) Bốn chữ biền đề trước miếu Khổng-tử.
- (11) Bia kỷ-niệm bày ở Vua hiền đời Ân.
- (12) Vi-tử, Ti-can, Cơ-tử là ba người có lòng nhân ở đời Ân.
- (13) Lăng cũ ông Tử-Cống, học trò đức Khổng.
- (14) Một tối trung của vua Tấn. Vua bị giặc đâm, Kê-Thiệt lấy thân che đỡ, bị thương nặng, máu ra ướt cả áo vua.
- (15) Nhạc-Phi, một danh-tướng đời Tống.
- (16) Hai chữ vua Tống ban cho Nhạc-Phi.
- (17) Tể-tướng đời Tống Cao-tĩnh, hòa với giặc Kim, giết chết cả nhà Nhạc-Phi.
- (18) Vì căm giận Tần-Cối giết chết Nhạc-Phi là danh-tướng có lòng trung, người sau dâng sát đống tượng hai vợ chồng Tần-Cối và ba đồ đảng, tay trái chân quai ở trước miếu Nhạc-Phi, khắc chữ gian nịnh vào mặt, bốn cạnh có đề sáu cái chữ sát, mỗi người khi vào đền lễ, lúc ra lại cầm dùi đánh vào đầu cả năm người.
- (19) Nơi vua Văn-vương bị giam ở Dữu lý-diễn thích kinh Dịch.
- (20) Hàn Kỳ đời Tống.
- (21) 72 ngôi mộ cổ, tục truyền mộ 72 tử sĩ.
- (22) Nơi hai anh em ông Trịnh-Di, Trịnh-Hiện giằng-diễn kinh Dịch.
- (23) Liêm-Pha là đại-tướng, Lạn-tương-Như là tướng quốc nước Triệu, vì có mối thù ghét nhau, Pha định giết Lạn, vì việc nước. Lạn cố ránh thủ riêng, đi đường gặp Pha, sợ Pha sinh sự, Lạn quay xe lảng tránh.
- (24) Người Hà-nam có tài đi nhanh, các thiếu niên nước Yên tìm đến học từng bước đi, kết quả không học được, lại quên mất lối đi cũ của mình.
- (25) Gối của tiên ông Lữ-dổng-Tân gọi là gối Du-tiên, Lữ-sinh ngồi đầu năm ngủ, chiêm bao thấy mình giàu sang râu mọc trong 40 năm.
- (26) Tại đây có tục Lữ-sinh gối đầu lên gối Du-tiên năm ngủ.

ĐÃ CÓ BẢN:

Khổng-Tử học-thuyết

của các cụ thượng Phụng-Quân — Giá 4p50

SẮP CÓ BẢN:

VIỆT HOA THƯỢNG SƯ SỬ-LƯỢC

Giá 5p50

ĐANG IN:

LƯỢC-LUẬN VỀ PHỤ-NỮ VIỆT-NAM

LUẬN-LÝ, DU-THUYẾT YẾU-THUẬT

QUỐC-HỌC THƯ-XÁ HÀNH XUẤT-BẢN

(Nhà Trăm Tăm, Hanoi)

LE-VAN-KHOI

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT CỦA HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

Nay thấy Khôi đã chết, xem chừng nghĩa-quân gây mất trường cột, không mong phần khôi như xưa được nữa, Nguyên bèn mạnh mẽ phản trắc, quay trở về triều-dinh, cho gấm lên gửi thư ngõ ý với thượng-tướng Nguyễn-Xuân.

Trong thư đại-ý tâm lĩnh như sau này:

«Ty-chức xưa kia theo giặc, chỉ vì làm phải sự-thế bất đắc dĩ, nhưng trong thâm-tâm không giờ khắc nào quên được ân-đức trời bề của triều-dinh, những mong chờ có cơ-hội để tỏ lòng báo-đáp.

«Hiện nay ty-chức có trọng-rách giữ của Triều-hàn. Bọn giặc bộ-hệ, toàn là lính Mỗ-lương cũ, phần nhiều đã ăn năn hối hận, muốn được trở lại làm thần-tử triều-dinh; những lúc cùng nhau nói chuyện tâm-sự, họ vẫn ngỏ ý ước ao tha thiết như thế. Diên-Ấy ty-chức đảm lấy tình mệnh cam-doan.

«Những bạn đồng-tâm chúng tôi đã sống máu ăn thề với nhau, sẽ thừa cơ giết chết đầu-đẳng Nguyên-văn Trần rồi mở cửa Triều-đinh, hóa cho binh triều tiến vào, họ thành Phiên-sa và tận trừ tặc-đảng để dâng như một cuộc đưa sí-tốt đi tiêu rạo rạo nóng mát vậy.

«Thả là về phần triều-dinh có thể mau chóng dẹp loạn yên dân, mà về phần chúng tôi thì được cơ-hội công đền tội trả. Dám mong nguyên-soái lượng xét, báo-lên với triều-dinh, cho ty-chức được lấy công hiến thành ngày nay, bù tội lầm lỡ khi trước, thì ty-chức xin sớm thực-hành kế-sách như đã bày-mình v.v...»

Bản-tên thật trọng và đa nghi, Nguyễn-Xuân đọc bức thư xong, ném tẹt xuống đất, lắc đầu và nói:

«Đồ trẻ con! chúng nó lại tính kế trả hàng để làm một mẻ mớ quân-sĩ là chi gì?... Lừa dối thế nào được ta!

Đoạn, ngảnh lại nói với Đặng Thanh:

«Ông trả lại thừng đeo thỏ về báo

Nguyên rằng tôi sẵn lòng đầu xin triều-dinh cho ý đại tội lập công; nhưng mỗi việc y phải thương lượng với Võ-vinh Lộc mà làm. Nhất là phải đốt kho thuốc súng của giặc trước khi mở cửa hiến thành, thì ta mới tin.

— Tướng-quân báo y thương lượng với Võ-vinh Lộc?... Đặng-Thanh sững sốt hết.

— Phải!

— Kê phản gián?

— Có lẽ như thế!... Xuân mỉm cười trả lời.

— Nếu vậy thì tướng-quân mượn tay Võ-vinh Lộc giết Nguyên chứ gì?

— Ông tin rằng Nguyên muốn quy thuận là chân-tình?

— Vâng, đồ tiên-nhân thấy ai yếu thì phần ai mạnh thì theo, xưa nay vậy thôi. Tôi quyết chắc hẳn ta muốn giữ không rụng đầu-lâu, thật tình quy thuận; nhưng việc đốt kho thuốc súng và dâng cửa thành, thì vị-lật đã làm nổi với Võ-vinh Lộc. Nếu hẳn thật thà, nghe lời tướng-quân, đi thủ-lệ tâm-sự với Lộc thì nó giết chết mất...

— Ôi được thế càng hay!... Xuân cau mặt, nói. Việc quân của mình chẳng thiệt hại gì, mà đời bớt đi một tháng phần trễ. Cho chúng nó đáng kiêu! Về lại, có mặt dụ của Thánh-thượng khuyên bảo chúng ta phải luôn luôn coi chừng là quan lại trước theo giặc, sau về hàng; vì sự hàng của họ chưa đủ làm tiến cái tội theo king. Cho anh em thân, tôi nói riêng cho ông biết: những kẻ như Thái-sùng Triều, chẳng qua triều-dinh làm gửi cái thỏ-cấp ở trên cổ họ đấy thôi.

— Nhưng nghĩ như tướng-quân, thì ta bị mất con đường chỉ tá quy chính của người ta còn gì?

— Ông đừng lo; đây lại là một chuyện khác. Đến nơi bọn cùng cảnh-ngộ với Nguyên, thì rồi sự-thế bất bực, hết đời họ

Một đứa kia, cầu cạnh lập công chuộc tội, chỉ thiếu gì đâu!

Cả hai người nói cùng có lý. Phạm-hữu Nguyên đại-dật, hôm sau thổ-lộ tâm-sự với Võ-vinh Lộc, bị Lộc chém chết thật, lên đũa ở trước cửa thành. Nhưng lũ rập rờn phản-bội, không vì trông thấy gương ấy mà sợ, vẫn kẻ tiếp trèo thành trốn ra, mong sự giăng công chuộc tội như thường. Khi mới tới nhà sắp đồ, sáu một càng được thổ sinh ra đục khoét thêm, trơ dáo vào thế.

Quả nhiên, luôn mấy ngày sau, đến có người trong thành lên trèo ra đầu-hàng binh-triều. Không phải là bọn đồng-chí ăn thả hay bộ-hệ tâm-phục của Khôi tức đầu, họ chỉ là bọn bất đắc chí với triều-đình, hoặc bách-vụ sự-thế mà giữa đường theo Khôi, trong ý tin cậy ở cuộc thành-công của Khôi mà họ ấy phước, sau đến cuộc ngoại-viện của Xiêm mà họ cầm chắc gỡ được nước bí; nay Khôi đã chết và Xiêm đã thua, họ mất hết hy-vọng. Bị giam-hãm mỗi trong thành khổ sở, thêm phần nắm lỏng cái chết sắp sửa đến nơi, tự-nhiên họ phải liều tìm đường sống, là trở về triều-đình.

Nên đêm, lãnh-binh Võ-văn Duyên và một lớp bảy tám người nữa liền mang chui qua lỗ cổng dưới chân thành ra sông Thị-giáp, mấy lần chắt hột với cá sấu, mới lái tới đến thủy-trại Trần-văn Năng, tự trèo tay lên hàng, ngó ý hỏi han.

Cả bọn được dẫn tới đại-dinh ở Gia-định. Không hỏi han gì hết; Nguyễn-Xuân truyền gọi cá lại, cho lệnh triều-đình phát lạc. Trước mặt ông, bất cứ một người nào từ trong thành ra, đều là tội-nhân của triều đình hay là thám-tử của quân giặc.

Nhưng mới chớp sáo, Trương-văn Định mở cửa, với tin tức quan-hệ, khiến được ông thay đổi thái-độ trước.

Lúc Định đến, vừa mở miệng xin quy-phục, ông tròn mắt thất-hình:

— Bay gông cùm trằng này lại cho tao!... Đem giam nó với tội ban này nghe!

Định đứng trệt lòi công cốc:

— Té ra tôi ở trong thành theo giặc cũng chết, ra đây xin hàng triều-đình cũng chết.

Thường-CHU LYAUTEY đã nói: « Ta là một sinh vật chỉ ra hoạt-động ». Chẳng ta nên theo gương ngài.

Quan lớn có giết kẻ hàng thì cứ giết đi, há tất trợn trừng và gao thét cho rát họng.

— Ấi thằng này hồn xược! Xuân giết quá, miệng nói tay rút gươm sẵn lại toan chém.

Định lùi xa mấy bước để tránh và nói lớn, cũng có vẻ giận:

— Tôi có đem một tin quân-cơ hệ trọng để làm lễ tiến-kiến ~~đưa~~ ~~hàng~~, chưa ai quan lớn đã thịnh-nộ muốn giết tôi; có giết tôi thì tôi đem tin tức quý báu ấy theo xuống âm-phủ là xong.

— Tin tức hệ trọng gì? Mày kiếm chuyện rồi lái!

Định vốn là cuồng-sĩ, bình-nhất ngạo mạn đã quen, bây giờ tuy đứng trước mặt ông thượng-tướng và cách xa gang tấc cái chết, nhưng không sợ hãi tí nào, bỏ-bỏ cái lại đóng một với ông Nguyễn-Xuân:

— Quan lớn đã nghe nói tin tức gì chưa, mà dám bảo người ta kiếm chuyện nói láo nào?... Nói thật, chẳng có tôi, không khéo quan lớn đi theo ông Nguyễn-văn Trọng cho mà xem!...

Ông nghe chột dạ, đôi hăn sảo mặt: quàng thanh gươm đi và tươi cười nhìn Định:

— Ta muốn thử khi-phách của nhà ngươi đấy thôi. Nào, tin tức hệ trọng thế nào, nói đi!

— Chết rồi! Quan-lớn thử khi-phách như thế, tí nữa còn không còn đời!... Giờ xin quan lớn ban cho một vật chứa rượu áp-kính rồi còn xin kể chuyện.

Lập tức, Xuân truyền lấy nệm rượu đưa ra. Định nốc một hơi cạn sạch rồi chửa rãi kể chuyện nội-tình quân giặc và kế-hoạch của chúng dự-bị thi-hành.

Cứ theo lời Định, từ đó Khôi chết, phủ thác đưa con nhỏ và binh-quyền cho Nguyễn-văn Trăn, ai-khi trong thành không được thuận-hòa vương-thịnh bằng không. Có một phe tướng tá, hạn đầu có ý găng công kỳ tài, không phục tòng Trăn; chẳng tâm ngầm mưu-sử với nhau, toan bề tranh

giữa bả-bộ Lê-văn Cừ — đưa con Khôi — và đoạt ngôi minh-chủ của Trăn. Nhưng con người láo-luyện này chỉ chuộng nghĩa-khi, phận-sự không thiết gì hư-danh; đối với bọn phản-đối luôn luôn một niềm khôn khéo nhưn nhường, mà đến kỷ-luật trong quân thì giữ gìn nghiêm-khắc và ngày đêm trong non Lê-văn Cừ rất kỹ, sợ để hở cơ, bọn kia có thể làm hại đưa trẻ vô tội. Vì thế, phe bất-bình vẫn phải nề mặt sự uy, chưa có cơ-hội gây ra nội-biến.

Đến sau, vì tương-quân Nguyễn-văn Trọng thao thủ khinh địch mà phải tề-trận và làm binh-triều thăm-bại hôm cuối tháng âm-mười rồi, Trăn thắng trận ấy mà địa-vị hóa ra vững vàng. Bọn phản-đối trở lại lần nữa, kinh-phục, nể sợ Trăn một phép, không dám manh-tám gì nữa.

Duy có ngày hồi bấy giờ mưu-sĩ của giặc là Tăng-vô-Ngại bàn tính thừa thắng, đánh thốc ra ngoài thành rồi tiến thẳng xuống Hậu-giang, liền lạc thành thủ với quân Xiêm, có nhiều phần hy-vọng khôi-phục được cơ-nghiệp dĩ-vãng. Lão nói: « Chính thế lúc trước không cần ông Khôi đứng nên mạo-hiêm phá vậy, thế mà nay tôi khuyên ông việc ấy, là vì tình thế mới lúc một khác. Bây giờ ta thừa thắng đánh bừa ra, chắc là giải vây cho thành Phiên-an được đấy! » Nhưng Trăn lại bị binh-lực mình ít; binh-triều tuy thua một trận, quân lính khí-giói vẫn còn nhiều lắm, chứ nên khinh-thường. Trăn muốn luyện tập thêm quân sẽ hay. Vì chuyện bất đồng ý-kiến đó, Tăng-vô-Ngại đã bỏ thành trốn ra, nội riêng với Đặng-vinh Ung rằng đi Chân-lạp hoặc qua Xiêm tìm chỗ ẩn-dật tu-hành, chứ không mặt mũi nào quy phục triều-đình và phản bội đồng chí. Lão già ấy đi, quân giặc thiệt mất một bộ óc khôn, chưa để tìm ai bù đắp.

Mấy tháng nay, Trăn để hết tâm-lực vào công việc rèn tập thêm quân để đánh giải vây. Hẳn ta tự tin thời-cơ giúp sáo, từ khi thấy Nguyễn-Xuân cầm quyền thượng-tướng, lại chỉ để một lớp quân mỏng-mạnh phòng-thủ trước thành, còn đại-binh thì rút về đóng ở Gia-định.

Huống chi vấn-đề lương-thực khổng-hoảng đến nơi. Trước khi rút vào Phiên-an, quân giặc đã tích trữ thóc gạo ngô khoai

rất nhiều, có thể nuôi vài ngàn chiến-sĩ một năm dư dật. Chẳng xai nằm dưới đất, để thật kỳ-lưỡng, tưởng chừng chỉ có ăn mất dần, không bao giờ hư hỏng gì được. Bất hạnh vừa rồi bị đạn bắn trúng, cháy rụi hết mấy kho; lại thêm mỗi một đợt khoét: mấy kho khác, thành ra phế-vật. Nên biết về mặt binh-lương, quân giặc đã trù liệu đủ cách, chứ không phải vậy; vì dù trong thành còn trống mĩnh đất nào, chúng đều lợi-dụng hết sức, trồng tỉa các thứ, cốt lấy cái ăn bề-sang cho quân-lính, để có thể lâu dài. Nhưng mưu sinh học mầu ấy không thu-hoạch được sáu bảy, về thời tiết phá hỏng đi mà vì khói đạn đều đập tan nát nhiều.

Lúc trước, dân đạo bên ngoài còn có thể đem hôm lên chỗ thờ gao đến tiếp tế; có khi tới đôi ba thuyền gạo bời rạch Thị-nghe, bị mặt chuyền-vận vào thành. Nhưng thủy-sự Trăn-văn Năng canh phòng đường nước gắt gao, bịt hẳn cái ngạch vận lương ấy của giặc.

(còn nữa)
HỒNG-PHONG



Chuyên xuất bản sách đứng đầu của các nhà văn chính và có lương tâm.

Sẽ ra mắt quốc-dân đủ các loại: KHẢO-CỨU; VĂN-HỌC; PHỔ-THÔNG TIỂU-THUYẾT.

Mơ Tú Tân của CHU THIÊN

- Cùng một loại như « Bất-Nhiên » và « Nhà thơ ».
- Cả mặt tiền đều in sẵn cho phải phụ-ác có-dịch nước nhá.
- Y-nghĩa của cả một dàn tộc đã thẩm duyệt-ý của thông-Nghệ xuất bản ngày 10/10/1944.

Thư từ và ngân phiếu xin gửi: M. Trăn đình KHAI SÁ, Amiral Sédou Nord

Người lịch sự nên tìm cho được Brillantine CRISTAL mà dùng.

Tuần lễ quốc tế

(Tiếp theo trang 2)

đã đánh phá dữ dội. Vĩardi, trong khi đi duyệt đạo không quân Mỹ ở Anh với đại-tướng Eisenhower theo tư lệnh quân đồng - minh, Thủ - tướng Churchill lại một lần nữa tuyên bố rằng cuộc xâm lược Ấn-độ sắp tới. Hiện nay tháng Mars đã hết và thời kỳ tốt nhất cho cuộc xâm-lăng là ba tháng April, Mai, Jain, chắc hẳn chỉ nay mai tôi đến từ của Thủ-tướng Churchill về một trận thất bại sẽ thực hành. Cả về phía Đức, người ta cũng đưa ra ý mong đợi cuộc xâm lược này và Đức tìm rằng đó là một cơ hội tốt để đánh gậy xương sống lực lượng chiến-dẫn của phe chống với Trung. Tại một trận Diễn-diễn - Ấn-độ, quân Nhật sau khi vượt qua các miền rừng núi ở biên giới đang tiến đến Tamna là nơi lập bản doanh của sư đoàn quân Anh thứ 20, ở cách Manipur 40 cây số về phía đông-nam và sẵn chiếm được thị trấn đó. Tin đồn-mình cũng công nhận rằng quân Nhật tiến qua biên giới Ấn-độ đã tới những nơi chỉ cách Imphal thủ đô xứ Manipur 30 hải-lí, những hiện còn ở cả trong khu rừng rậm, núi non chưa xuống tới đồng bằng Imphal. Trận đánh của Nhật hiện đang trên đà tiến gần tới 180 hải-lí từ Tiađin qua Tamna tới Imphal. Các giới đồng-minh rất chú ý đến việc quân Nhật đang tiến sang xứ Manipur ở Ấn-độ.

4 môn thuốc bổ của nam, phụ, lão, ấu do nhà thuốc ĐỨC- PHONG, 45 phố Phúc- kiến Hanoi phát hành

THUỐC ĐẠI BỔ ĐỨC- PHONG, . . . 3p
THUỐC BỔ THẬN ĐỨC- PHONG, . . . 3p
THUỐC ĐIỀU- KINH BỔ HUỆT, . . . 2p
THUỐC BỔ TỬ TIÊU CAM, . . . 2p

HÀN BỒN, HÀN LỄ ĐỦ THUỐC SỐNG
THUỐC BẢO- CHẾ VÀ CÁC THỦ SÂM



NHÀ XUẤT BẢN

BÁCH- VIỆT

40, Rue du Cuivre — Hanoi

In những sách giá trị mang dấu
hiệu một nghệ- thuật tiên- bộ

Thư và mùng da đã gởi cho M. PHÙNG VĂN HỢP

SẮP CÓ BẢN :

CHUYỆN HÀ- NỘI

của VŨ NGỌC PHAN

Ái đã qua chơi Hà- nội? Ái chưa đến Hà- nội bao giờ? Ái thực là người ở đất Hà- nội? Nếu chưa đọc CHUYỆN HÀ- NỘI chưa thể biết Hanoi ra sao. Hà- nội xưa. Hà- nội đẹp. Hà- nội cũ. Hà- nội mới. Người Hà- nội. Y-phục Hà- nội. Hà- nội dài các. Hà- nội văn- chương. Tất cả mọi chuyện Hà- nội đều ghi bằng những nét tài tình trong CHUYỆN HANOI, cuốn truyện ký đầu tay của Vũ Ngọc Phan. Mỗi cuốn giá 2\$20 (bản quý 1\$5)

(Đã cho được lịch sử và đẹp để anh Hà- nội kinh kỳ, sách in rất công phu và trên cuốn nào cũng có chữ ký của tác giả)

DUYNG IN :

XÓM GIỀNG NGÀY XƯA

tiền thuyết của Tô HOÀI

NGHỀ NGÀY THƠ ẤU

ký ức của Nguyễn HỒNG

NHÀ QUÊ

tiền thuyết dài đầu tay của Ngọc GIAO

HƯƠNG KHÔI

tiền thuyết của Mạnh phò TỬ

CẦN KÍP. — Những ngài đại- lý nào chưa nhận được giấy com- măng xin kíp biên thư ngay về cho chúng tôi

Một tài-liệu cho cuốn lịch-sử ngoại-giao Việt- Nam

không thể tiếp kiến sứ bộ trong một buổi đại triều. Và lại vua nước Pháp đã đọc một bản tâu của các viên giám đốc trường giòng học « Truyền giáo ngoại quốc » nên đã biết rõ tình hình ở nước ta hồi đó. Bản tấu phiến đó đã bày tỏ tình hình rất thảm hại của các nhà truyền giáo Âu-châu ở nước ta hồi đó và xin nhà vua tìm phương pháp để cứu cho các nhà truyền đạo tránh khỏi mọi sự gột hại và bạc đãi ở trong xứ này. Vì thế các quan Thượng thư tiếp sứ bộ Việt-nam cũng có nói cho các sứ thần biết rằng ở Pháp đã hiểu rõ về việc vua Minh mệnh giết đạo và chống chấy những cuộc sát đạo sẽ gây nên một cuộc giã thù địch đáng cho nước ta. Các sứ thần ta rất lấy làm lạ về sự dựa dẫm đó vì những lời đạo đó trái hẳn với những ý kiến phản đối tôn giáo mà họ được nghe khi tiếp xúc với các giới chính phủ ở kinh đô nước Pháp. Đồng thời với những lời dè dặt đạo đó, bộ thượng thư Pháp lại ra lệnh cho các viên hàm-trưởng các tàu chiến của Pháp ở bờ Trung quốc nêu cần phải chờ cho các vị thừa-sai đạo Thiên-chúa nhưng không được động đến lá cờ của nước Pháp. Chính sách đó đang và như nhục-đoạt lại gây thêm cho các nhà truyền giáo một tình thế khó khăn hơn.

Từ Pháp các sứ thần ta lại đáp lưn sang thăm nước Anh và kinh thành Luân-đôn. Khi ghé về nước thì các sứ thần Việt-nam xuống tàu ở hải-cảng Bordeaux. Nhiều vị thừa-sai trước khi đáp cung thuyền tâu đó có thuật lại cuộc gặp gỡ với một viên thông-ngôn trẻ tuổi của sứ bộ như sau này :

« Chúng tôi có gặp các sứ thần do vua Minh-mệnh phái sang thăm nước Pháp ở

Pouillac. Họ rất thích vì đã được đón tiếp ở lễ trong khi đáp tàu về nước. Chúng tôi có dân viên thông ngôn trẻ tuổi nhất trong sứ bộ vào phòng chống rồi đi nói chuyện. Chúng tôi có hỏi viên đó về gia thế và xử sự y và về việc giết đạo đã làm hại cho công cuộc truyền giáo trong nước đó. Viên thông ngôn đã giải lời mọi câu hỏi một cách rất nhanh trí khẹn và rất khôn khéo.

Viên đó nói cha mẹ y đều theo đạo Thiên chúa cũ, từ lúc nhỏ y đã theo hầu các quan lớn, y còn đợi đến năm 26 tuổi (năm 1719) đã thay đổi ý chí và theo đạo Thiên chúa như cha mẹ y. Viên đó rất vui lòng nhận mấy tấm ảnh mà chúng tôi tặng y để đưa về biếu cha mẹ y. Thanh niên này tuy con một nhà theo đạo và có lẽ chính y cũng theo đạo, sở dĩ được cử dự vào sứ bộ là vì đức Minh-mệnh có ý muốn tỏ cho người Pháp biết nhà vua không ghét gì đạo Thiên chúa.

Mãi sau khi vua Minh-mệnh băng (ngày ngà ngựa bằng ngày 20 janvier 1841), sứ-bộ này mới về đến nước nhà. Sứ-bộ này có lẽ quả gì chăng? Theo ý kiến chúng tôi thì việc sứ bộ này sang Pháp và Anh đã không có kết quả gì vì sau khi vua Minh-mệnh băng, vua Thiệu-trị lên rồi ngôi vua theo theo cái chính sách sát đạo và bài ngoại, ngài đã bắt giam một số nhiều cơ đạo trong nước.

Cơ lễ sứ bộ ở Pháp về đã tâu nhà vua biết cái chính sách hòa bình của vua Louis Philippe là một ông vua văn theo chính sách không can thiệp vào việc nước khác như người ta đã thấy ở Ai-cập và Algérie.

Nếu kể được là công thi đó là công đầu và độc nhất của sứ-bộ năm 1840.

HỒNG-LAM thuật

GIO BUI KINH THÀNH

Tác phẩm hay nhất của CẨM AI (tác giả TÔI LỚN) — Cuốn sách ham mê của những ai muốn hiểu rõ những cái xa hoa lộng lẫy và... những ngộ nhơ sâu kín của Kinh Thành. Sách in rất đẹp. — Giá 1p40.

NHỚ ĐÓN ĐỌC: DƯỚI BÓNG CỜ SON

Liệt kê theo thuyết của Hải Lăng. Ai đã đọc TRĂNG LỬA ĐANG và trên 20 cuốn sách giá trị của Hải Lăng không thể bỏ qua được cuốn sách về công giá trị này. 20 trang 0p DANH và trên 20 cuốn sách giá trị của Hải Lăng không thể bỏ qua được cuốn sách về công giá trị này. 20 trang 0p ĐÁ XUẤT BẢN : nhiều cuốn sách VUI, HAY, LI-KY và ĐẸP trong tủ sách mới được và hơn 100 cuốn sách đủ các loại đã từng được hoan nghênh nhiệt liệt. Nơi Ca-nô-gue kèm-timbre 0p10

NHÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY HANOI TEL. 1260

BÚT MÁY : HAWAIIAN

Có máy điện khắc thêm tên

Giá 16p00, thêm 0p50 cước recommandé.
Ở xa gửi nửa tiền trước, còn gửi crt.
MAI LINH 60 Cầu Đất Haiphong

NƯỚC ĐẦU, NGẠT MÙI, SỐT
NÓNG, ĐẦU MINH NÊN DÙNG :

Thổi nhiệt tán ĐẠI-QUANG

Khi nhận kỹ hiệu (bướm bướm) mới khỏi nhầm
23, phố hàng Ngang Hanoi -- Tél. 805

Dầu Nhì - Thiên

Trị bách bệnh nhất thảo hiệu Mỗi ve 0\$80

NHÌ THIÊN ĐƯỢC ĐƯỢC PHÒNG
70, phố hàng Bưởi, Hanoi -- Téléphone 849

Thuốc mạnh sấm nhưng

Chuyên trị bệnh di-linh, móng-linh,
bạc-linh. Sặc sụa lực tinh hần mồi
mặt ăn ngủ ít, đau lưng mồi gối cứng
Thuốc này mồi ve giá 1p.00

Bán tại hiệu thuốc : THAI - CỎ
N. 51 HÀNG BẠC HANOI. khắp các nơi đều có đại lý

NÊN HÚT THUỐC LÁ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... .. 0\$19

RĂNG TRẮNG KHỎI SÂU THƠM MIỆNG

vì dùng:

thuốc đánh răng

GLYCERINA

Giày Phục-Mỹ

204, rue du Coton
Hanoi



đã được lừng danh khắp Đông-đông

BỀN, ĐẸP, RẺ

Bán buôn, bán lẻ khắp mọi nơi
(có catalogue kinh tiêu)

TRONG VĂN PHÒNG TƯ BẢO

PACIFIQUE

MỤC VIÊN

đã chiếm một địa vị quan trọng vì
TỐT - TIỆN - RẺ

HỎI TẠI CÁC HÀNG SÁCH

Kue buôn : Atelier Pacifique -- 94 M Foch, Vinh

Mời xuất bản :

Trung - quốc sử - lược

của PHAN KHOANG

Một bộ sách rất quý của hết thầy mọi
người muốn biết cái cũn - nguyên về văn
minh lịch cổ của Á - Đông. Sách dày ngọt
500 trang in làm 2 loại : Loại thường bán
6p00 cước 0p47, Loại đặc-biệt 15p cước 0p80

Thư và ngân phiếu gửi về :
NHÀ IN MAI LINH, HANOI

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC :

ĐAU DẠ DẠY

HO GÀ

ĐIỀU-NGUYỄN

Tổng-cục : 125 Hàng Bông, Hanoi
Đại - lý khắp cõi Đông - pháp

Autorisé publication créée antérieurement à la
loi du 13 Décembre 1941

Edition hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van n°

Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van
36, Boulevard Haier, Hanoi

Tirage exemplaires

Certifié exact l'insertion

L'ADMINISTRATEUR GÉRANT: NG. ĐOÀN-VƯƠNG